



Thông tin

Ngân hàng Chính sách xã hội VIỆT NAM



www.vbsp.org.vn; www.vbsp.vn



Trong số này

Số 55/2011

**Tr
4**

**Còn nhiều
bản khoản
chưa đồng thuận...**

**Tr
59**

**Đôi điều về
Phong cách
ngôn ngữ
của Bác Hồ**



XUÂN HÙNG

Ấm tình tín dụng Chính sách

Ngân hàng người bạn quê hương
Sớm khuya lặn lội, gió sương giải sầu
Biết vì lợi ích dài lâu
Đèo cao dám vượt, suối sâu coi thường
Em là cán bộ Ngân hàng
Đi làm tín dụng gian nan không lùi
Mang tiền chính phủ cho vay
Giúp dân nghèo khó dựng xây cơ đồ
Tiền mua gà lợn, trâu bò
Tặng gia sản xuất nhà nhà tiến lên
Cuộc đời đổi mới thêm nhanh
Nhà tranh vách đất chẳng còn thấy đâu
Khang trang ngôi mới đỡ đau
Làng quê dần thoát cảnh nghèo khi xưa

Niềm vui như thể trong mơ
Ơn nhờ có Đảng và công Ngân hàng
Con vui đến học trường làng
Mẹ mừng nhà mới khăn quàng, áo hoa
Ngân hàng đẹp tựa bài ca
Người nghèo tiến bước ngân nga hát mừng
Nhà cao ánh điện sáng bừng
Voi vu tiếng sáo khắp vùng thôn quê
Công trình phúc lợi nơi nơi
Góp phần xây dựng đáp lời Bác khuyên
Tín dụng chính sách ưu tiên
Ấm tình sâu nặng quê hương, xóm làng.



ĐƯA NGHỊ QUYẾT Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng VÀO THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG NHCSXH

LÊ NGỌC BẢO

Phó Bí thư thường trực Đảng ủy NHCSXH Trung ương

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị (Khóa X); hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương về việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, NHCSXH đã có nhiều nỗ lực để đưa Nghị quyết lần thứ XI của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Định rõ đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng; đồng thời là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2011; trên cơ sở học tập, thảo luận, nắm vững các quan điểm, mục tiêu Nghị quyết Đại hội, ngày 10/5/2011, Ban chấp hành Đảng ủy NHCSXH Trung ương đã ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ I; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ NHCSXH Trung ương lần thứ III với 8 nhiệm vụ và giải pháp cụ thể.

Thứ nhất, tổ chức triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ NHCSXH Trung ương lần thứ III đến toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động trong đơn vị nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức tư tưởng về các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tạo phong trào thi đua sôi nổi trong thực hiện nghị quyết.

Thứ hai, tập trung lãnh đạo thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối

Doanh nghiệp Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ NHCSXH Trung ương trên cơ sở bám sát chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc triển khai các chính sách nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội. Tập trung lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội, các Ban chuyên môn nghiệp vụ xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả; tập trung lãnh đạo đơn vị sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phục vụ các nhóm khách hàng được quy định tại Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ. Phấn đấu trong các năm từ 2011 - 2015, nguồn vốn và dư nợ tăng trưởng bình quân hàng năm từ 11% đến 15%, tỷ lệ thu lãi cho vay đạt trên 95%, nợ quá hạn dưới 3%. Đảm bảo có 100% hộ nghèo và đối tượng chính sách khác khi có nhu cầu vay vốn đều được tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ do NHCSXH cung cấp. Phấn đấu hàng năm có trên 90% đảng viên xếp loại đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; 95% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, các tổ chức chính trị - xã hội đạt danh hiệu vững mạnh, Đảng



Giữa tháng 6 vừa qua, toàn thể Đảng viên, cán bộ viên chức tại Hội sở chính NHCSXH đã được Chuyên gia cao cấp của Ban Tuyên giáo Trung ương; Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương quán triệt các văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng

Ảnh: PV

bộ NHCSXH Trung ương vững mạnh toàn diện.

Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển NHCSXH giai đoạn 2011 - 2020 nhằm nâng cao năng lực hoạt động để NHCSXH thực sự là công cụ điều hành có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo đến năm 2020 của Chính phủ.

Thứ ba, rà soát, đề nghị Chính phủ bổ sung, sửa đổi Nghị định số 78/2002/NĐ-CP về chính sách tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động; có chính sách huy động nguồn lực ổn định, nâng cao vai trò trách nhiệm của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; hoàn thiện cơ chế tài chính theo hướng ổn định, tạo thế chủ động cho NHCSXH.

Thứ tư, nâng cao vai trò và hiệu lực của bộ máy điều hành các cấp, trong đó tập trung nâng cao vai trò của HĐQT, Ban đại diện HĐQT các cấp trong việc nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế chính sách, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi bảo đảm thống nhất trong hoạt động. Tiếp tục thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính nhằm tiết giảm chi phí giao dịch của Ngân hàng và khách hàng, tăng khả năng tiếp cận của người nghèo và các đối tượng chính sách khác với các chính sách của Đảng và Chính phủ.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở xây

dựng hệ thống kiểm tra, kiểm soát phù hợp với mô hình hoạt động đặc thù của NHCSXH. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

Thứ sáu, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thực hiện tốt khâu đánh giá cán bộ làm cơ sở cho công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đề bạt cán bộ đáp ứng yêu cầu công tác trước mắt và lâu dài. Tiếp tục thực hiện công tác luân chuyển cán bộ trong hệ thống với phương châm tăng cường cán bộ có năng lực cho cơ sở. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Đào tạo; tập trung đào tạo và đào tạo lại cán bộ trong hệ thống NHCSXH, cán bộ các tổ chức hội, đoàn thể nhận uỷ thác, cán bộ Ban quản lý Tổ TK&VV nhằm nâng cao năng lực, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa Ngân hàng theo hướng: Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, đổi mới tác phong giao dịch, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo việc làm và thu nhập cho cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động.

Thứ bảy, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể quần chúng tích cực tuyên truyền, phổ biến sâu rộng



các chỉ thị, nghị quyết, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới đoàn viên, viên chức và người lao động; phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền; chú trọng chăm lo đến đời sống của viên chức và người lao động. Đẩy mạnh các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao; tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, các phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Thứ tám, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Thực hiện tốt công tác phát triển và quản lý đảng viên nhằm mục tiêu xây dựng Đảng bộ NHCSXH Trung ương vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm.

Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng. Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao tính thiết thực, hiệu quả, tính chiến đấu và sức thuyết phục trong công tác tư tưởng. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động và chất lượng sinh hoạt của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên. Phát huy dân chủ, sự đoàn kết thống nhất, đề cao ý thức tự phê bình và phê bình, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Từng bước kiện toàn mô hình tổ chức Đảng theo Quyết định số 196-QĐ/TW ngày 24/11/2008 của Ban chấp hành Trung ương về các tổ chức Đảng trong các Tập đoàn kinh tế và Tổng công ty Nhà nước.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và của Ủy ban kiểm tra các cấp. Thực hiện kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức Đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ.

Mở rộng và phát huy dân chủ trong Đảng bộ một cách thiết thực, đi đôi với thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Các cấp lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo chủ chốt phải sâu sát cơ sở, thật sự lắng nghe ý kiến của cấp dưới, của đảng viên, viên chức, người lao động trong giải quyết các công việc của Đảng và của chuyên môn.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đánh giá cán bộ, trong đó lấy hiệu quả công việc làm trọng tâm. Đổi mới nội dung, phương thức, lề lối làm việc của cấp uỷ theo hướng thiết thực, hiệu quả; phát huy cao độ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện nghiêm quy chế hoạt động của cấp uỷ, tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy tổ chức Văn phòng Đảng uỷ, Ủy ban kiểm tra và các Ban tham mưu của Đảng uỷ; nâng cao chất lượng nghiên cứu, đề xuất, tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra của các cơ quan tham mưu của cấp uỷ.

Làm tốt công tác phát triển và quản lý đảng viên, phấn đấu bình quân mỗi năm kết nạp được từ 20 đến 25 đảng viên mới; tăng cường đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo quản lý, tích cực bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới và các lớp tìm hiểu về Đảng cho các quần chúng ưu tú. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu, có phẩm chất chính trị, đạo đức Cách mạng và năng lực công tác tốt đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài.

Để triển khai thực hiện tốt chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ I và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ NHCSXH Trung ương lần thứ III đã đề ra; với tinh thần quyết tâm chính trị cao nhất, Ban chấp hành Đảng bộ NHCSXH Trung ương giao cho Ban thường vụ; các chi, Đảng bộ trực thuộc; các Ban tham mưu của Đảng uỷ, các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban chuyên môn tổ chức tốt việc quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện tốt chương trình hành động, góp phần đưa Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đi vào cuộc sống. ■



Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác

CÒN NHIỀU BĂN KHOĂN CHƯA ĐỒNG THUẬN...

NHCSXH được thành lập theo Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tách tín dụng chính sách ra khỏi tín dụng thương mại trên cơ sở tổ chức lại NHNg. Đây là một nỗ lực rất lớn của Chính phủ trong việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia và cam kết trước cộng đồng quốc tế về XDGN. Nghị định 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ là khung pháp lý quy định việc huy động và tập trung các nguồn lực của Nhà nước để thực hiện tín dụng chính sách đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.



Thiếu tướng Phạm Hữu Bổng - Phó Chủ tịch thường trực Trung ương Hội CCB Việt Nam



Sau gần 9 năm kể từ ngày được thành lập, dưới sự chỉ đạo sát sao của Thủ tướng Chính phủ, sự quan tâm giúp đỡ có hiệu quả của các Bộ, ngành Trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức chính trị - xã hội, NHCSXH đã triển khai có kết quả các chương trình chính sách. Tín dụng ưu đãi đã đến với người nghèo, vùng nghèo khắp cả nước. Trong một thời gian tương đối ngắn, Nhà nước đã tập trung được nguồn lực tài chính khá lớn, tạo được sự đột phá trong công tác XĐGN đưa Việt Nam trở thành một trong những nước đạt mục tiêu thiên niên kỷ về XĐGN, được thế giới đánh giá cao.

Từ ngày thành lập đến nay, NHCSXH đã được Chính phủ giao thực hiện cho vay 18 chương trình tín dụng chính sách và một số chương trình nhận ủy thác của nước ngoài, với tổng dư nợ đến 31/3/2011 là 92.402, tăng 13,15 lần so với 7 năm hoạt động của NHNg. Trong đó, cho vay hộ nghèo 36.125 tỷ đồng, chiếm 39% trên tổng dư nợ; GQVL 4.608 tỷ đồng; XKLD 796 tỷ đồng; HSSV 29.036 tỷ đồng; NS&VSMTNT 6.913 tỷ đồng...

Vốn tín dụng chính sách đã góp phần giúp trên 2,1 triệu hộ thoát nghèo, thu hút được hơn 2,1 triệu lao động có việc làm mới, 1,9 triệu hộ với hơn 2 triệu HSSV được vay vốn để tiếp tục học tập, xây dựng 2,3 triệu công trình NS&VSMTNT, 74 nghìn ngôi nhà cho các hộ vượt lũ Đồng bằng Sông Cửu Long, 174 nghìn ngôi nhà cho hộ nghèo theo Quyết định 167, hơn 80 nghìn lao động thuộc gia đình chính sách vay vốn đi XKLD.

NHCSXH thực hiện cho vay đối với hộ nghèo theo phương thức ủy thác từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội. Phương thức này làm cho việc quản lý vốn sát đối tượng, chặt chẽ và có hiệu quả hơn. Đến nay, ủy thác cho vay thông qua 4 tổ chức

hội, đoàn thể đạt 87.127 tỷ đồng, chiếm 97,6% tổng dư nợ của các chương trình NHCSXH đang quản lý. Trong đó: Hội PN 36.653 tỷ đồng, Hội ND 30.460 tỷ đồng, Hội CCB 12.415 tỷ đồng, Đoàn TN 7.687 tỷ đồng. Việc ủy thác từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội đã nâng cao chất lượng tín dụng, thực hiện được cơ chế dân chủ, công khai từ cơ sở, tạo thuận lợi cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được tiếp cận dễ dàng với các dịch vụ tài chính tiền tệ, tín dụng Ngân hàng qua Tổ TK&VV, vốn đến đúng địa chỉ người thụ hưởng, tạo được lòng tin của nhân dân đối với các chính sách của Đảng và Chính phủ. Các tổ chức chính trị - xã hội, thông qua hoạt động vay vốn có thêm điều kiện tổ chức lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội có hiệu quả hơn, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội thêm phong phú, là chất keo kết dính giữa tổ chức hội với hội viên.

Đặc biệt, đối với các hội viên CCB, khi kết thúc chiến tranh trở về với hai bàn tay trắng, sức khỏe bị suy giảm, trên người mang đầy thương tích của chiến tranh, phần đông đời sống rất nghèo khó, nhưng với quyết tâm vượt khó vươn lên, cùng ý thức tự lực, phát huy truyền thống bộ đội Cụ Hồ khó khăn nào cũng vượt qua, thương binh tàn nhưng không phế, lại được sự giúp đỡ của đồng đội, biết khai thác các nguồn lực, các chính sách ưu đãi của Nhà nước và nguồn vốn vay của NHCSXH là nguồn lực rất quan trọng để giúp CCB XĐGN có kết quả. Tính đến nay Hội CCB đã phấn đấu cơ bản xóa hết hộ đói và trên 80% nhà dột nát, giảm được 28% tỷ lệ hộ nghèo; con cái được học tập đầy đủ, được vay vốn đi XKLD, học nghề, tạo việc làm mới.

Tính ưu việt và hiệu quả của Nghị định 78 về tín dụng chính sách đã được khẳng định và đang phát huy hiệu quả trong cuộc



Nguồn vốn ưu đãi luôn luôn cần đối với các CCB nghèo để phát triển kinh tế

Ảnh: Trần Việt

sống, góp phần làm thay đổi bộ mặt ở nông thôn, được nhân dân đồng tình ủng hộ; vì vậy, chưa nên ban hành một Nghị định mới thay thế Nghị định 78, chỉ cần điều chỉnh, bổ sung một số điều cho phù hợp. Nội dung bản dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định 78 còn có nhiều băn khoăn và ý kiến khác nhau, chưa tạo được sự đồng thuận, vì tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới tăng lên trung bình 15% nhưng nhiều nơi khó khăn tỷ lệ hộ nghèo còn cao hơn, có nơi lên tới 30 - 35%, tỷ lệ hộ cận nghèo cũng tăng cao. Kết quả XĐGN của ta chưa bền vững, tỷ lệ hộ tái nghèo còn cao; chỉ sau một đợt thiên tai, dịch bệnh nông dân lại trắng tay thì tỷ lệ hộ tái nghèo lại tăng lên như tình hình hiện nay sau thiên tai lũ lụt ở miền Trung, rét đậm, rét hại ở một số tỉnh miền núi phía Bắc làm cho nhân dân một số nơi lâm vào thiếu đói, Nhà nước phải cứu đói, số nhân khẩu vùng nông nghiệp

thiếu đói đã tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2010. Lạm phát tăng, thu nhập thực tế giảm không đuổi kịp tốc độ tăng giá làm cho mục tiêu giảm nghèo 2% năm 2011 có thể bị phá vỡ, lạm phát đã để lại những hệ lụy xấu tới an ninh xã hội, nhóm hộ nghèo, cận nghèo đa số là nông dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn, vùng đồng bào DTTS. Lạm phát đang đẩy người nghèo càng nghèo hơn, số cận nghèo lại tái nghèo; nếu không cho vay xây dựng công trình NS&VSMTNT thì làm sao thực hiện được chương trình xây dựng nông thôn mới? Khi nước ta tham gia hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng thì vấn đề tạo nguồn nhân lực, lao động có tay nghề, có kỹ thuật cao còn là một khâu yếu, bất cập; nếu không cho vay HSSV thuộc gia đình khó khăn khi gặp rủi ro, gia đình có từ hai con trở lên học đại học, cao đẳng trong tình hình lạm phát, giá cả tăng



nghư hiện nay làm sao đủ kinh phí để theo học được? Lấy đâu ra nguồn lực. Đối tượng được hưởng lợi và bị tổn thương nhiều hơn trong hội nhập quốc tế là người nghèo, cận nghèo, vùng nghèo, vùng đồng bào DTTS, địa bàn khó khăn, khi mà sự phân hóa giàu nghèo giữa các vùng miền, các đối tượng ngày càng tăng nhưng dự thảo Nghị định mới lại thu hẹp đối tượng được vay tín dụng chính sách chỉ còn hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS vùng khó khăn. Việc hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, làng nghề truyền thống sản xuất hàng hóa có chất lượng cao có sức cạnh tranh trong hội nhập và phục vụ cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” liệu có thực hiện được không? Đặc biệt là gia đình cận nghèo vùng khó khăn vay vốn HSSV đang là nỗi lo con phải bỏ học là những vấn đề còn nhiều băn khoăn và chưa đồng thuận khi dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định 78. Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011 - 2020), thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 của Chính phủ trong tình hình hiện nay chưa nên thu hẹp bỏ bớt các đối tượng thụ hưởng vay vốn tín dụng chính sách để đảm bảo XĐGN, an sinh, công bằng xã hội, để được lòng dân và sự ổn định là cái được lớn nhất. Trong lúc Nhà nước còn khó khăn về nguồn vốn thì nên đẩy mạnh xã hội hóa trong việc huy động các nguồn lực, tổ chức sắp xếp lại các chương trình tín dụng chính sách đang thực hiện tránh chồng chéo, trùng lặp và đạt hiệu quả cao hơn, tăng cường giám sát, quản lý, chỉ đạo chặt chẽ, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng, khắc phục đầu tư dàn trải kém hiệu quả để tăng nguồn lực cho tín dụng chính sách.

Khi nhận được dự thảo thay thế Nghị định 78 của Chính phủ, Hội CCB Việt Nam đã lấy ý kiến của các tỉnh, thành hội đại diện cho các vùng, miền, khu vực trong cả nước, các cấp hội đều bày tỏ sự lo ngại, băn khoăn khi nội dung dự thảo



Vốn vay ưu đãi kịp thời giúp các CCB ở vùng ven biển của tỉnh Khánh Hòa mua lưới cù đánh bắt thủy hải sản

Ảnh: Trần Việt

đưa ra quan điểm thu hẹp các đối tượng được thụ hưởng chính sách trong tình hình còn rất nhiều khó khăn mà điều lo lắng nhất là nguy cơ tái nghèo và con cái các gia đình vùng nghèo khi gặp khó khăn đột xuất không được vay vốn để tiếp tục học tập, đi XKLD, cựu quân nhân xuất ngũ trở về địa phương, gia đình bị thu hồi đất phục vụ triển khai dự án, người đi lao động ở nước ngoài phải về nước, nếu không được vay vốn tín dụng ưu đãi để học nghề chuyển đổi lao động lại lâm vào đói nghèo, sẽ tác động đến ổn định an sinh xã hội. Vì vậy, dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định 78 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác lúc này còn rất nhiều băn khoăn chưa tạo được sự đồng thuận. ■



Nhớ lại ngày khai trương hoạt động

NHCSXH

HOÀNG NGHĨA TỬ

Ngày 11/3/2003 - ngày mở đầu cho hoạt động của NHCSXH, một sản phẩm trong tiến trình đổi mới hoạt động của ngành Ngân hàng, chưa có trong tiền lệ đối với hệ thống Ngân hàng của nước ta và có thể nói chưa hề có trong hệ thống Ngân hàng của các nước.

Với tầm quan trọng của nó, ngày khai trương hoạt động đã được Chính phủ tổ chức long trọng tại thủ đô Hà Nội với đầy đủ các quan chức của Chính phủ, của các ngành và các địa phương cũng như đại diện một số tổ chức quốc tế ở Việt Nam. Tại lễ khai trương, Thủ tướng Chính phủ đã có bài phát biểu quan trọng xác định vị thế của Ngân hàng này. Đồng thời, chỉ thị cho các ngành, các cấp những nhiệm vụ phải triển khai để đưa hoạt động của NHCSXH nhanh chóng đi vào cuộc sống, đáp ứng yêu cầu của mục tiêu XDGN, ổn định xã hội mà Đảng, Nhà nước đã đề ra và thực hiện tốt một trong các mục tiêu thiên niên kỷ của Liên hiệp quốc mà Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã cam kết.

Phải nói rằng, chưa có một tổ chức Ngân hàng kể cả các Ngân hàng Thương mại Nhà nước được tổ chức lễ khai trương một cách long trọng như lễ khai trương của NHCSXH. Một ngày đầy cảm xúc và xứng đáng với sự chuẩn bị khẩn trương, đầy trí tuệ của đội ngũ chuyên gia các ngành (thông qua Tổ công tác liên ngành do Thủ tướng Chính phủ thành lập).

Trong thời gian ngắn từ tháng 5/2002 đến đầu năm 2003, hệ thống văn bản pháp quy điều chỉnh hoạt động của NHCSXH đã được hoàn chỉnh và ban hành, gồm:

- Nghị định của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.
- Quyết định của Thủ tướng về thành lập NHCSXH.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của NHCSXH.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ tài chính của NHCSXH.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về HĐQT và bổ nhiệm các thành viên HĐQT.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bổ nhiệm Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ viên chức NHCSXH.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, tài chính đối với NHCSXH.

Với một hệ thống văn bản của Chính phủ và



Thủ tướng Chính phủ trên đã nói lên một điều, chưa có một tổ chức kinh tế nào ra đời và khi khai trương hoạt động có đầy đủ hệ thống văn bản pháp quy để điều hành như NHCSXH và đây cũng là hành lang pháp lý đầy đủ nhất cho hoạt động một Ngân hàng.

Là người trong cuộc, xin nói rõ thêm, không phải hình thành một hệ thống văn bản pháp quy trên đây không phải từ kinh nghiệm đã có mà cũng không phải xuôi chèo mát mái. Khi dự thảo những văn bản đầu tiên được đưa ra, nhiều quan điểm, nhiều ý kiến trái ngược nhau, thậm chí có ý kiến không phải đã đồng tình với mô hình tổ chức như đề xuất của tổ liên ngành. Tuy nhiên, từ thực tế cuộc sống, từ những chính sách đổi mới kinh tế của nước ta, từ việc khảo cứu thực tế ở cơ sở mà trong thời gian ngắn với các cuộc họp quan trọng, các cuộc hội thảo lấy ý kiến đóng góp từ cơ sở đã được tổ chức. Hai cuộc họp của thường trực Chính phủ, một cuộc họp của Chính phủ, hai cuộc hội thảo của nội bộ NHNg, ba cuộc hội thảo với các Bộ, ngành ở Trung ương và địa phương, chúng ta đã tập hợp và tiếp thu ý kiến đầy đủ, vì vậy dự thảo lần cuối cùng mới tạo được

sự đồng thuận cao và được Chính phủ thông qua.

Sự chuẩn bị hệ thống văn bản pháp quy cho ra đời một Ngân hàng đã có nhiều công phu và trách nhiệm với đất nước và xã hội, với thời gian có thể nói kỷ lục trong việc xây dựng văn bản pháp quy, có thể khẳng định rằng chỉ có một hệ thống văn bản pháp quy trên đây mới đủ điều kiện cho khai trương hoạt động Ngân hàng một cách ổn định và phát triển. Thực tế đến nay sau gần 9 năm hoạt động, hệ thống văn bản đó về cơ bản vẫn là hành lang pháp lý cho hoạt động của NHCSXH.

Văn bản pháp quy là tiền đề, song để khai trương hoạt động bước chuẩn bị các mặt để khi khai trương là bắt tay ngay vào hoạt động, đó là điều không đơn giản. Trong khoảng thời gian 5 tháng từ khi các văn bản pháp quy có hiệu lực, công tác chuẩn bị hết sức nặng nề và gấp rút không những cả về tổ chức bộ máy, nội dung hoạt động, cơ sở vật chất và cơ chế điều hành ở Trung ương, ở các tỉnh, thành phố và ở cơ sở, vì khi đã khai trương hoạt động ở Trung ương thì tiếp đó phải khai trương hoạt động ở tất cả các tỉnh, thành phố. NHCSXH là một thể thống nhất từ



Gần 9 năm hoạt động, NHCSXH đã làm được nhiều việc, trong đó xây dựng được nhiều trụ sở giao dịch khang trang cho Phòng giao dịch cấp huyện
Ảnh: Tư liệu

Trung ương đến địa phương, không thể cắt khúc hoặc chần chừ kéo dài thời gian giữa Trung ương và địa phương, hay giữa địa phương này với địa phương khác.

Công việc chuẩn bị cho khai trương hoạt động của NHCSXH có nhiều nội dung: Tiếp nhận bàn giao các chương trình tín dụng chính sách từ các tổ chức; xây dựng các văn bản điều hành từ HĐQT, Ban đại diện HĐQT; điều hành của Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc; các Phòng, Ban tại Hội sở chính; các chi nhánh tỉnh, thành phố; công tác quản trị, hành chính; tiếp nhận cán bộ, sắp xếp và đề bạt cán bộ; bảo đảm hoạt động các chính sách khi chuyển giao, không được để gián đoạn hoặc đình trệ... Tuy nhiên, trong công tác chuẩn bị nổi lên những vấn đề nổi cộm sau đây:

Một là, việc tiếp nhận bàn giao các chính sách tín dụng hộ nghèo, GQVL, HSSV. Nói yêu cầu khi chuyển giao quan hệ giao dịch với các đối tượng được thụ hưởng hoạt động cho vay, thu nợ, thu lãi không được gián đoạn và ngưng trệ. Tuy nhiên, về số liệu, sổ sách đối với cho vay hộ nghèo còn một số vướng mắc mà sau này phải tiếp tục thương thảo và xử lý theo một chương trình từ thí điểm đến mở rộng thống nhất chuyển giao giữa NHNo&PTNT với NHCSXH được xử lý thỏa đáng. Tóm lại, việc tiếp nhận bàn giao được thực hiện nghiêm túc và trôi chảy.

Hai là, về tổ chức và nhân sự, đây là công việc khó khăn nhất, vì số cán bộ của NHNo&PTNT bố trí cho NHNo khoảng 500 người, với số cán bộ này không thể đáp ứng được khối lượng công việc sau khi nhận bàn giao, việc tiếp nhận cán

bộ bổ sung từ NHNo&PTNT rất khó khăn, lấy từ nguồn cán bộ các ngành rất hạn chế, trong khó khăn này phải nói rằng với số cán bộ ít ỏi đó, anh chị em đã tâm huyết làm ngày, làm đêm, làm cả ngày lễ, chủ nhật. Phải thừa nhận với tinh thần trách nhiệm cao, với ý chí vượt qua khó khăn, đội ngũ cán bộ lúc bấy giờ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà không hề kêu ca, đòi hỏi gì, đây là điều đáng khâm phục, khi tổng kết 3 năm hoạt động (2006) Thủ tướng đã tuyên dương đội ngũ cán bộ viên chức NHCSXH.



Tín dụng ưu đãi đến được những vùng khó khăn, vùng sâu, xa, vùng đồng bào DTTS, giúp bà con ổn định cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội

Ảnh: TTXVN

Ba là, cơ sở vật chất cho hoạt động của NHCSXH khi khai trương, từ trụ sở làm việc đến công cụ và phương tiện làm việc có thể nói là số không. Tuy nhiên, để một Ngân hàng đi vào khai trương hoạt động mà không có trụ sở, không có công cụ và phương tiện làm việc, không thể hình dung nổi Ngân hàng làm việc bằng cách gì. Trước khó khăn đó với tinh thần tranh thủ sự hỗ trợ của các ngành, các cấp để giải quyết từng bước như mượn trụ sở, xin các địa phương trang bị những công cụ tối thiểu... tiếp đến Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị 09 giao cho UBND

các cấp sắp xếp bố trí trụ sở và phương tiện, công cụ làm việc cho NHCSXH.

Thật là nan giải về việc này, nhưng với tinh thần đồng cam, cộng khổ, khắc phục khó khăn, nhất là ở cơ sở, chúng ta đã từng bước vượt qua những thử thách, tưởng rằng không có lối thoát.

Với những cố gắng trên sau khai trương từ 11/3/2003 NHCSXH đã trưởng thành và phát triển bền vững, cho đến nay sau gần 9 năm hoạt động, vị thế của NHCSXH đã thực sự là tổ chức tín dụng, là sự tin cậy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân. ■



Để nâng cao hiệu quả CHƯƠNG TRÌNH CHO VAY HSSV

Bài và ảnh HÀ VĂN CHUNG

VBSP VBSP

Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác mà cụ thể là Quyết định 107/2006/QĐ-TTg ngày 18/5/2006 đã ghi rõ đối tượng được vay vốn ưu đãi là HSSV có hoàn cảnh khó khăn đang theo học đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề quy định tại Điều 2 Nghị định 78 của Chính phủ. Quyết định nêu rõ đối tượng được vay vốn phải có các điều kiện sau: HSSV đang sinh sống trong hộ gia đình có hộ khẩu thường trú hoặc có đăng ký tạm trú dài hạn tại địa phương nơi cho vay; HSSV được theo học và đang theo học hệ chính quy tập trung tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên

ng nghiệp và dạy nghề có thời gian đào tạo từ 1 năm trở lên. Phương thức cho vay là thông qua hộ gia đình của HSSV. Hộ gia đình là người đại diện cho HSSV trực tiếp vay vốn, trả nợ NHCSXH và có trách nhiệm, quyền lợi theo quy định của pháp luật; lãi suất cho vay được áp dụng theo lãi suất cho vay hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.

Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với HSSV lại quy định cụ thể đối tượng vay vốn là HSSV con mồ côi; con hộ nghèo, hộ thu nhập bình quân bằng 150% hộ nghèo; gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh trong thời gian theo học...

Theo thời gian, mức vay tối đa cho HSSV cũng được nâng lên. Từ ngày 01/8/2011 sẽ nâng mức cho vay tối đa lên 1 triệu đồng/tháng/HSSV. Thủ tục vay vốn cũng được NHCSXH cải tiến đơn giản, thuận tiện hơn, công tác quản lý, chất lượng tín dụng tốt hơn.

Như vậy, chính sách tín dụng đối với HSSV ngày càng được mở rộng về đối tượng, nguồn vốn được tăng cường, đáp ứng cơ bản vốn cần vay của HSSV gặp khó khăn. Quyết định số 157 đã được triển khai khá đồng bộ, được người dân đồng tình, đặc biệt các hộ gặp khó khăn về tài chính có điều kiện vay vốn giúp con em họ tiếp tục học tập, học nghề, tạo việc làm.

Đến nay NHCSXH đã cho hơn 2 triệu HSSV của trên 1,9 triệu hộ gia đình khó khăn về kinh tế vay với tổng số tiền là 30.141 tỷ đồng.

Ngoài những mặt được khi thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với HSSV, qua 3 năm thực hiện Quyết định 157, chúng tôi thấy còn một số vấn đề cần giải quyết, nhằm nâng cao hiệu quả chương trình.

Thứ nhất, một bộ phận không nhỏ nhận thức về chương trình chưa đúng. Thực tế, nông thôn nước ta còn gặp nhiều khó khăn, kinh tế chậm phát triển, thu nhập người dân còn thấp. Hộ nghèo và hộ cận nghèo còn khá cao. Số đông người vay đều được tuyên truyền, tư vấn vay vốn, được chính quyền địa phương giúp đỡ và tiếp cận nguồn vốn vay của chương trình. Bằng nguồn vốn vay đó đã giúp HSSV tiếp tục theo học và có ý thức tốt trong việc vay, sử dụng nguồn vốn vay và trả nợ khi đến hạn. Đã xuất hiện nhiều hộ chỉ vay số tiền còn thiếu mà không vay mức tối đa. Nhiều hộ tình nguyện trả một phần vốn gốc và lãi suất cho Ngân hàng ngay trong thời gian HSSV đang học.

Tuy nhiên, một số người lợi dụng chính sách



Nhờ có công nghệ Ngân hàng hiện đại mà giờ các phụ huynh HSSV yên tâm với khoản tiền vay gửi cho con em mình

ưu đãi đã tìm mọi cách để được vay với mức tối đa. Nhiều người vay sử dụng vốn không hợp lý, lại không có kế hoạch tìm biện pháp trả nợ. Do nể nang, các tổ chức nhận ủy thác chưa chỉ đạo quyết liệt các Tổ TK&VV hợp bình xét đúng đối tượng và mức vay cần thiết; chính quyền xã, phường quản lý chưa chặt chẽ đã xác nhận và đề nghị cho vay cả những trường hợp không đúng đối tượng cho vay, đặc biệt các hộ gặp khó khăn về tài chính. Việc này dẫn đến nguồn vốn vay chương trình luôn không đủ. Phổ biến HSSV vùng nông thôn đều được vay và vay mức tối đa.

Như vậy, người vay và người cho vay cần phải nhận thức lại. Chúng ta phải làm tốt công tác tuyên truyền và bình xét cho vay. Nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và tổ chức hội, đoàn thể tham gia nhận ủy thác cho vay. Cho vay phải đúng đối tượng; bình xét công khai, tránh chủ nghĩa bình quân khi xét vay vốn ưu đãi.

Cần có những hình thức khen chê, chấm điểm thi đua với chính quyền cấp xã, phường; các tổ chức hội, đoàn thể trên địa bàn trong việc giới thiệu, bình chọn và xét cho vay, quản lý người vay sử dụng hiệu quả vốn vay từ NHCSXH.



Thứ hai, cần có biện pháp tuyên truyền hướng dẫn, quản lý HSSV sử dụng vốn vay hợp lý, hiệu quả. Số đông HSSV đã nhận thức vì gia đình gặp khó khăn nên mới phải vay tiền từ NHCSXH để học. Ngoài số tiền vay được gia đình còn phải hỗ trợ thêm một phần để duy trì học tập và sinh sống trong quá trình học tập. Do vậy, số HSSV này đã tiết kiệm chi tiêu, tìm việc làm thêm và biết sử dụng vốn vay khá hợp lý. Nhiều gia đình và ngay cả HSSV đã lên kế hoạch trả nợ cho Ngân hàng.

Tuy nhiên, cũng còn một bộ phận không nhỏ HSSV còn chưa biết cách sử dụng vốn vay hiệu quả. Các chi phí hội hè, mua sắm, quà sinh nhật, dùng điện thoại di động quá mức. Đã làm thêm

gánh nặng cho gia đình đang gặp khó khăn. Một số HSSV chạy theo những cuộc đua đòi, ăn chơi tiêu pha quá lớn, không có khả năng chi trả đã đánh mất mình, bị đuổi học, mất việc làm.

Vấn đề ở đây cần thiết thường xuyên có sự giáo dục, quản lý của gia đình và nhà trường. Vai trò tổ chức đoàn, hội HSSV trong trường là rất cần thiết. Đoàn và hội cần tổ chức các hoạt động mang tính thiết thực, tạo điều kiện để HSSV tham gia các hoạt động tích cực, tránh xa các tệ nạn xã hội. Tổ chức cho HSSV tham gia các phong trào tình nguyện vì cộng đồng, giúp đỡ người nghèo, người khó khăn. Từ đó xây dựng tinh thần trách nhiệm với gia đình, nhà trường và xã hội. Nhà trường cần có sự liên hệ thường xuyên với gia đình HSSV, đặc biệt những HSSV gặp khó khăn, HSSV cần sự giúp đỡ, những HSSV có những biểu hiện chi phí bất thường.

Thứ ba, nâng cao chất lượng hoạt động của

các Tổ TK&VV và sự quản lý của các tổ chức hội, đoàn thể. Ngoài việc tuyên truyền, hướng dẫn giúp các đối tượng được vay vốn tiếp cận được nguồn vốn vay HSSV, các tổ chức hội, đoàn thể cơ sở phải làm tốt việc nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ TK&VV. Cần quan tâm kiểm tra hoạt động của Ban quản lý Tổ TK&VV, việc duy trì sinh hoạt của tổ. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ có ý nghĩa to lớn trong việc thực hiện

đúng chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện dân chủ, công khai tại cơ sở.

Sau nhiều năm cho vay chương trình tín dụng HSSV, một số người vay bắt đầu đến hạn trả một phần nợ

gốc và lãi, Ban quản lý Tổ TK&VV lên danh sách, chủ động phối hợp với NHCSXH thông báo cho người vay có kế hoạch trả nợ. Đây là công việc rất quan trọng và cần được các cấp chỉ đạo quyết liệt và tập trung, thu nợ đủ, đúng thời hạn sẽ tạo điều kiện có thêm nguồn vốn bổ sung cho vay mức cao hơn, số lượng người vay lớn hơn; đồng thời, xây dựng được niềm tin vào chính sách cũng như hình thành ý thức có vay thì phải trả của người dân. Trên cơ sở đó giúp người vay biết cách sử dụng vốn vay có hiệu quả hơn.

Thứ tư, Chính phủ tiếp tục duy trì và chỉ đạo quản lý tốt chương trình tín dụng HSSV. Chương trình này triển khai nhiều năm và được xã hội đồng tình. Hiệu quả của chương trình đem lại là rất lớn và cần tiếp tục làm tốt hơn. Trong quá trình triển khai, chương trình vẫn còn tồn tại, chủ yếu là khâu xét chọn đối tượng cho vay.

Về việc dự thảo sửa đổi thay thế Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính

Ngày 03/6/2011 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định 853/QĐ-TTg về điều chỉnh mức cho vay và lãi suất đối với chương trình HSSV, thay thế Quyết định 2077/QĐ-TTg ngày 15/11/2010.

Theo đó, mức cho vay tối đa đối với HSSV sẽ tăng từ 900 nghìn đồng/tháng/HSSV lên 1 triệu đồng/tháng/HSSV, lãi suất điều chỉnh từ 0,5%/tháng lên 0,65%/tháng, áp dụng đối với các khoản vay mới kể từ ngày 01/8/2011.



phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác của Bộ Tài chính, qua kiểm tra và tiếp nhận phản ánh của các tỉnh, thành Đoàn nhiều ý kiến cần giữ lại cho

vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn như Nghị định 78/2002/NĐ-CP đã ban hành năm 2002.

Để đạt mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, (chiến lược phát triển kinh tế - xã hội từ năm 2011 - 2020 Đại hội Đảng lần thứ X),... Đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu đa dạng, đa tầng của công nghệ và trình độ phát triển của các lĩnh vực, ngành nghề.

Trong Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương khóa X trình Đại hội Đảng XI, phần phát triển giáo dục và đào tạo, có ghi: “Quan tâm hơn tới phát triển giáo dục, đào tạo ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục; thực hiện tốt chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với người và gia đình có công,

Để tạo điều kiện cho HSSV gặp khó khăn về kinh tế được theo học các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và học nghề, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ. Về chính sách tín dụng ưu đãi đối với HSSV Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 51/1998/QĐ-TTg ngày 02/3/1998 về lập Quỹ tín dụng đào tạo. Quyết định nêu rõ lãi suất cho vay tối đa của quỹ bằng 50% mức trần lãi suất cho vay ngắn hạn hoặc lãi suất cho vay thông thường bình quân do NHNN công bố. Thời hạn cho vay tối đa là 15 năm. Trong đó thời gian đang học tại trường là thời gian ân hạn. Trong thời gian ân hạn, người vay chưa phải trả nợ gốc và không phải trả lãi.

đồng bào DTTS, học sinh giỏi, học sinh nghèo, học sinh khuyết tật...”.

Thực tế thu nhập nước ta còn thấp, chuẩn nghèo cũng thấp; tỷ lệ hộ nghèo còn cao và biến động

lớn. Hộ cận nghèo chiếm số lượng khá lớn và dễ bị tái nghèo (Theo thống kê hàng năm trung bình có khoảng 150 nghìn hộ tái nghèo). Để tạo điều kiện cho HSSV tiếp tục học tập, Nhà nước cần tiếp tục thực hiện chính sách cho HSSV thuộc đối tượng hộ cận nghèo, hộ gia đình gặp khó khăn kinh tế đột xuất do tai nạn, bệnh tật, thiên tai vay vốn ưu đãi. Tuy nhiên, có thể quy định về mức vay tối đa, lãi suất vay, thời gian vay hợp cũng như cấp thẩm quyền xác định cho vay hợp lý hơn.

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động chương trình vay vốn HSSV, kịp thời khắc phục tồn tại để chương trình đi vào nề nếp và đạt kết quả tốt hơn.■





Đổi thay một vùng rẻo cao ở xứ Thanh

Cuối năm 2008, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 30a về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo thuộc 20 tỉnh miền núi phía Bắc, Tây Nguyên và duyên hải miền Trung, trong đó riêng Thanh Hoá - nơi đất rộng, người đông vào loại nhất,

nhì toàn quốc, cũng là tỉnh đứng đầu cả nước về số huyện nghèo gồm Lang Chánh, Thường Xuân, Như Xuân, Mường Lát, Bá Thước, Quan Sơn và Quan Hoá. Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết, được sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và NHCSXH Việt Nam, chi nhánh NHCSXH tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức triển khai nhiều giải pháp, thu được kết quả đáng ghi nhận ở 7 huyện nghèo tại địa phương.

Bài và ảnh ĐÔNG DƯ

Đó là lý do chính, đồng thời là chủ đề chuyển đi xâm nhập thực tế của đoàn nhà báo chúng tôi đến các huyện nghèo thuộc xứ Thanh vào những ngày tháng 5 vừa qua.

Điểm đến đầu tiên của đoàn công tác là một vùng quê rẻo cao có cái tên thật gọi nhớ: Thị trấn Hồi Xuân, cùng với sự đón tiếp rất thân tình của chị Hà Thị Cải, người dân tộc Thái, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Quan Hoá, đã làm cho mọi người tan biến mệt mỏi sau hơn 5 giờ ngồi bó gối trong chiếc xe Truyền hình lưu động có 3 vạch sơn màu xanh, tím, đỏ chạy một mạch từ Hà Nội dọc đường Hồ Chí Minh vào.

Vậy là hơn một lần, tôi đã lên Quan Hoá - một trong 7 huyện nghèo nhất thuộc tỉnh Thanh Hoá, nằm bên dãy Trường Sơn hùng vĩ, có 2 phía Tây Bắc giáp các tỉnh Hoà Bình, Sơn La và nước bạn Lào, với tổng diện tích tự nhiên 99.000ha, dân số khoảng 46 nghìn người, trong đó dân tộc Thái, Mường, Mông chiếm 91,31% sinh sống ở 198 bản thuộc 18 xã, thị trấn trên một địa hình rộng

lớn nhưng bị chia cắt và điều kiện thời tiết rất khắc nghiệt, nổi bật là vùng Vạn Mai - Trung Sơn của người Mông sinh sống, núi non hiểm trở, đường giao thông xuống xã, ra huyện chủ yếu bằng đi bộ, điện thấp sáng lại chưa có.

Những năm qua, thực hiện chương trình quốc gia XDGN, vùng cao Quan Hoá có bước chuyển biến mới về chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp. Đời sống nhân dân bước đầu được cải thiện. Tuy nhiên, so với mặt bằng chung của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội vùng quê này vẫn ở mức thấp kém, tỷ lệ hộ nghèo đói còn khá cao, chiếm 55% với hơn 4.500 hộ trên tổng số 9.790 hộ toàn huyện vào thời điểm năm 2008.

Tiếp tục cuộc chiến chống đói nghèo, ngày nay theo tinh thần Nghị quyết 30a của Chính phủ, vùng cao Quan Hoá tập trung chuyển mạnh việc sản xuất lúa lai, ngô lai; tiến công lên đồi khai hoang, phục hoá và tạo ruộng bậc thang cho hơn 800ha, nhằm giải quyết căn bản vấn đề lương thực tại chỗ, triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình mục tiêu quốc gia như



*Tại huyện nghèo
Bá Thước,
NHCSXH
luôn có mặt
để giúp
bà con
hoàn tất
thủ tục
nhận
vốn vay,
kịp thời vụ
sản xuất*

tham gia dự án trồng 5 triệu ha rừng, chương trình định canh định cư vùng đồng bào DTTS, và chính sách tín dụng ưu đãi hộ nghèo.

Đặc biệt, thông qua NHCSXH đồng vốn ưu đãi của Nhà nước đang sinh sôi giúp người dân thoát cảnh nghèo khổ, ổn định cuộc sống. Tính đến nay, tổng dư nợ cho vay của 9 chương trình tín dụng ưu đãi nơi vùng rẻo cao Quan Hoá đạt 160.585 triệu đồng, trong đó phải kể đến việc tăng 18.213 triệu đồng cho vay hộ nghèo không tính lãi theo Nghị quyết 30a của Chính phủ và giải ngân nhanh chóng, kịp thời đến tận tay 1.322 hộ nghèo ở tất cả các bản trong huyện có nhu cầu làm nhà ở hoặc sửa chữa nhà hư hỏng, dột nát. Công bằng mà nói, nhờ có NHCSXH huyện là một tập thể trẻ trung và lòng quyết tâm vào cuộc thật sự trong quá trình thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ, nên đồng bào dân tộc ở vùng sâu, vùng xa Quan Hoá có điều kiện tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi để phát triển sản xuất, ổn định đời sống. Gia đình ông Hà Văn Sau ở bản Bút, xã Nam Xuân là một trong những gia đình người dân tộc Thái luôn nói và nghĩ về cán bộ tín dụng với một tình cảm yêu mến, trân

trọng. Bởi chính các anh và các chị đã giúp đỡ hướng dẫn ông thoát khỏi sự túng quẫn, nghèo khó. Cán bộ Ngân hàng đã phải vượt qua núi cao, đèo dốc đến tận điểm giao dịch trên đỉnh Trường Sơn cách thị trấn huyện 60km để đem tiền của Chính phủ phục vụ đồng bào. Nhờ vay vốn ưu đãi mà cái đói, cái nghèo khi xưa nơi rẻo cao đã trở thành quá khứ. Gia đình ông Hà Văn Sau đã có một cơ ngơi khang trang với 25 cặp nhím, 15 con lợn, lại có cả máy xay xát và 3,5 ha rừng luồng trở thành hộ giàu trong huyện từ 30 triệu đồng và 2 lần vay vốn của NHCSXH. Kể nhà ông Sau là hộ gia đình anh Hà Văn Tốt cũng là người dân tộc Thái đã vươn lên làm giàu nhờ biết cách sử dụng vốn vay. Năm 2008, được NHCSXH cho vay 15 triệu đồng, anh đã bắt tay vào khai hoang vỡ đất trồng luồng. Năm sau, được vay tiếp 5 triệu đồng không phải trả lãi của chương trình 30a, anh mạnh dạn đào ao thả cá, xây chuồng nuôi lợn nái. Từ nguồn vốn vay đó, đến nay anh đã có 2ha rừng luồng xanh tốt và mỗi năm thu lãi từ 20 - 30 triệu đồng từ ao cá, chuồng lợn. Trường hợp gia đình ông Sau, anh Tốt chỉ là 2 trong số hàng nghìn hộ đồng bào

DTTS đang sinh sống trên vùng núi cao Quan Hoá nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của NHCSXH thông qua các chương trình, dự án do nguồn vốn ưu đãi đầu tư. Chị Hà Thị Cải - Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Quan Hoá cho biết: “Nhiệm vụ hàng đầu của chúng tôi là làm sao giúp đồng bào XĐGN có kết quả”. Nghĩ là làm, anh chị em cán bộ Ngân hàng đã chẳng quản vất vả, ngày ngày đi tới các bản làng tiếp cận với các đối tượng chính sách, cho vay và hướng dẫn họ cách sử dụng vốn vay sao cho đúng mục đích đạt hiệu quả.

Trao đổi với chúng tôi ông Lương Văn Tường - Bí thư huyện uỷ Quan Hóa khẳng định: “NHCSXH huyện đã làm tốt công tác tham mưu giúp lãnh đạo địa phương phân bổ nguồn vốn ưu đãi kịp thời, chính xác, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các ngành, chính quyền các cấp, các tổ chức hội, đoàn thể xã hội đưa vốn ưu đãi nhanh chóng thuận lợi đến người nghèo và đồng bào DTTS, góp phần làm thay đổi diện mạo huyện vùng cao biên giới và giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 55% xuống còn 46% sau hơn 2 năm thực hiện Nghị

quyết 30a của Chính phủ”.

Cũng theo đồng chí Bí thư huyện uỷ thì trên con đường XĐGN phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn nước ta hiện tại không thể thiếu được mô hình hoạt động của NHCSXH. Tổ chức này, nguồn vốn này không chỉ làm động lực chính để XĐGN mà còn hấp dẫn, phù hợp với đông đảo nhân dân, nhất là đồng bào DTTS. Đơn cử như việc xây dựng, duy trì hoạt động của điểm giao dịch lưu động tại xã. Nhờ có điểm giao dịch tại xã mà người dân không còn phải cảnh đi xa hàng ngày trời mới đến được trụ sở Ngân hàng để giao dịch mà Ngân hàng đã cho cán bộ mang tiền vượt đường xa đến tận xã, đúng ngày để bà con vay vốn, nộp lãi, trả nợ. Việc làm đó mang ý nghĩa sâu sắc và duy nhất ở nước ta chỉ có NHCSXH triển khai thực hiện theo phương châm cùng đồng hành với người nghèo, với đồng bào các dân tộc nơi vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Rời Quan Hoá, chúng tôi tiếp tục chuyển đi tìm hiểu ở các huyện nghèo khác thuộc tỉnh Thanh Hoá là Bá Thước, Quan Sơn, Mường Lát...

Hẹn gặp lại Quan Hoá với những địa chỉ quen thuộc Mai Xuân, Hồi Xuân, Nam Xuân, Thường Xuân... Và 10 gương mặt tươi tắn, đôn hậu của Phòng giao dịch NHCSXH huyện đang góp phần làm cho vùng rẻo cao đổi thay no ấm từng ngày. ■

Ảnh: Hà Văn Tốt đang chăm sóc rừng luồng, dự kiến sắp cho thu hoạch



NHIỀU GIA ĐÌNH KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG VAY VỐN

nhưng có từ 2 con đi học sẽ gặp **KHÓ KHĂN**

Bài và ảnh LÒ VĂN ĐỨC



HSSV - nguồn nhân lực quan trọng cho đất nước, tiếp tục cần sự hỗ trợ của Nhà nước

Tại Hội nghị sơ kết 3 năm triển khai Chương trình Tín dụng HSSV, Chính phủ tiếp tục khẳng định “Chương trình Tín dụng HSSV là một chương trình có quy mô lớn và có ý nghĩa xã hội sâu sắc. Kết quả đạt được trong thời gian qua khẳng định đây là một chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước và sẽ

Sau hơn 3 năm triển khai thực hiện Chương trình Tín dụng đối với HSSV theo Quyết định 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ, doanh số cho vay đạt hơn 27 ngàn tỷ đồng, đến nay có trên 2 triệu HSSV con em của hơn 1,9 triệu hộ gia đình đang dư nợ trên 30 ngàn tỷ đồng; chương trình đã đem lại cơ hội học tập cho con, em gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

tiếp tục triển khai trong thời gian tới”.

Nhận thức được ý nghĩa của chương trình, vai trò, trách nhiệm của mình mặc dù gặp không ít khó khăn trong triển khai thực hiện. Bởi vì, Chương trình Tín dụng HSSV có tính đặc thù: Đối tượng thụ hưởng rộng, thời gian giải ngân ngắn, nhu cầu vốn lớn, thời gian thu hồi vốn chậm... song, NHCSXH đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn quy trình, thủ tục cho vay, thu nợ; tổ chức triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tranh thủ sự ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, phối



hợp chặt chẽ với các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đảm bảo chương trình được thực hiện đúng đối tượng thụ hưởng.

Mặc dù, Chính phủ, trực tiếp là Bộ Tài chính đã rất quan tâm tạo lập nguồn vốn để đáp ứng mức tăng trưởng bình quân hàng năm (từ năm 2007 đến 2010) tăng trưởng 6.500 tỷ đồng. Tuy vậy, nhu cầu vay vốn của HSSV hàng năm vẫn rất lớn trong đó có cả hộ gia đình thực tế không thuộc đối tượng thụ hưởng theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg, thế nhưng những hộ này rất khó khăn nếu không được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách này.

Trong thực tế, theo chuẩn nghèo quy định hiện nay với mức thu nhập 521 nghìn đồng/người/tháng ở nông thôn, 651 nghìn đồng/người/tháng ở thành thị sẽ là hộ không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng này loại trừ hộ khó khăn do

thiên tai, dịch bệnh, ốm đau, tai nạn, bệnh tật. Theo khảo sát hiện nay tổng chi phí bình quân cho một HSSV gồm cả học tập và ăn ở... tại một số tỉnh, thành phố khoảng 2 triệu đồng/tháng. Như vậy, với mức thu nhập trên giả sử một hộ gia đình có 4 người nếu ở nông thôn hàng tháng có tổng thu nhập sẽ là 2.084 nghìn đồng, mức thu nhập này chỉ đủ nuôi một con đi học, nếu với gia đình ở thành thị thì số tiền còn dư 604 nghìn đồng để chi phí cho 3 người còn lại trong gia đình. Từ cách suy luận trên rõ ràng gia đình sẽ gặp khó khi có con thứ hai nếu trúng tuyển và sẽ không có điều kiện để tới trường nếu không được hỗ trợ bằng nguồn tài chính khác hoặc tiếp cận vốn vay từ chương trình tín dụng chính sách của Chính phủ, cơ hội đến trường của con em không thể thực hiện. Do đó mục tiêu “không để HSSV nào phải bỏ học vì khó khăn về tài chính” mà Chính phủ đặt ra sẽ không được trọn vẹn. ■



Ai chạy nhanh hơn

Hai anh chàng thỏ đàn cùng nhau đi săn, khi vào rừng sâu họ gặp 1 con sư tử, cả 2 hoảng hồn. Một anh chàng lôi trong túi ra đôi giày thể thao và luống cuống mang vào chân trong khi chú sấm lăm lăm tiến về phía họ. Anh chàng kia thấy thế lắp bắp:

- Cậu... cậu làm vậy cũng đâu... đâu có chạy nhanh hơn... hơn nnnn nó...

- Nhưng... tớ sẽ chạy nhanh hơn cậu

Không cần phải nắm tay nữa

Vợ than thở: «Anh không còn yêu em nữa ư? Trước kia, chiều chiều anh thường ngồi cạnh và nắm tay em...»

Chồng phản đối:

- Nhưng em yêu, từ khi chúng ta bán cây đàn piano đi thì điều đó không còn cần thiết nữa.



10 đô la tồi tệ

Một nhà kinh doanh trung niên đem vợ sang Paris. Sau khi đi khắp thành phố mua sắm, ông xin với vợ cho một ngày xả hơi.

Vừa thoát khỏi bà vợ già, ông đến ngay quán rượu và cuối cùng vợ được một ả gái điểm xinh đẹp. ả đòi năm chục đô la còn ông thì trả mười đô la. Thế là không thỏa thuận được.

Tối hôm đó ông đưa vợ đến một hiệu ăn sang trọng và ở đó ông thấy ả gái điểm xinh đẹp ban chiều ngồi bên chiếc bàn gần cửa.

- Thấy chưa, quý ông - ả nói, lúc vợ chồng ông đi ngang qua - Xem ông kiểm được thứ như thế nào với mười đô la tồi tệ của ông?



Hộ nghèo được tuyên truyền hướng dẫn đã chủ động hơn trong việc chi tiêu dành tiền gửi tiết kiệm

Huy động tiết kiệm từ cộng đồng người nghèo

Bài và ảnh PHAN HÀ

Thế giới đang nỗ lực thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ là XDGN. Trong quá trình thực hiện mục tiêu này, tài chính vi mô (TCVM) được xem là một trong những hoạt động trọng tâm.

Người nghèo, người thu nhập thấp là những đối tượng dễ bị tổn thương trước các áp lực về kinh tế trong cuộc sống hàng ngày và trong hoạt động SXKD. Nguyên nhân chính là do bản thân họ không có đủ khả năng về tài chính trước các áp lực kinh tế mà họ gặp phải. Trên thực tế, có nhiều trường hợp

không thể thoát nghèo hoặc tái nghèo do họ gặp phải các rủi ro như vậy. Trong trường hợp trên, họ cần đến những hỗ trợ từ bên ngoài như thông qua các sản phẩm và dịch vụ tài chính như: Vốn vay, tiết kiệm, bảo hiểm. Hiện nay, người nghèo trên toàn thế giới có thể tiếp cận các nguồn vốn tín dụng thuận lợi hơn thông qua các tổ chức TCVM. Đã có nhiều tổ chức



TCVM lớn trên thế giới có những đóng góp tích cực trong công cuộc XDGN của toàn thế giới như: Ngân hàng Grameen Bangladesh, Ngân hàng tiết kiệm Thái Lan, NHCSXH Việt Nam... thông qua việc cung cấp tín dụng cho vay đối với người nghèo. Tuy nhiên, nhiều nghiên cứu và thực tế cho thấy: Hộ nghèo không chỉ có nhu cầu vốn tín dụng mà họ còn có nhu cầu và có khả năng thực hành tiết kiệm. Nhu cầu này thực tế chưa thực sự được các tổ chức TCVM đáp ứng. Theo một báo cáo điều tra năm 2009 của tổ chức

trao đổi thông tin TCVM, trong số 166 tổ chức TCVM được điều tra, chỉ có 27% số tổ chức có cung cấp dịch vụ tiết kiệm cho người nghèo.

Tại Việt Nam, NHCSXH thực hiện huy động tiết kiệm qua Tổ TK&VV từ khi thành lập nhưng chưa thành công, vì vậy năm 2006 đã tạm dừng hình thức huy động này để tìm kiếm phương thức thực hiện mới, hiệu quả hơn, khắc phục những bất cập. Tháng 5/2007, Quỹ Ford đồng ý hỗ trợ cho NHCSXH một khoản tiền vốn không hoàn lại trị giá 100.600 USD để giúp NHCSXH thực hiện dự án xây dựng, thử nghiệm và hoàn thiện quy chế huy động tiết kiệm từ cộng đồng người nghèo theo hướng bền vững, khắc phục những bất cập thời gian qua, được thử nghiệm tại 3 tỉnh, thành phố là Hải Phòng, Hòa Bình và Gia Lai, trên cơ sở đánh giá, rút kinh nghiệm và tổ chức nhân rộng ra toàn quốc. Với mục tiêu cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm mới có thể đáp ứng một cách tốt nhất và bền vững các nhu cầu về tiết kiệm cho người nghèo có thu nhập thấp, hoạt

động huy động tiết kiệm của NHCSXH thực sự đem lại hiệu quả thiết thực đối với cả khách hàng gửi tiết kiệm cũng như toàn thể xã hội. Đối với khách hàng gửi tiết kiệm, sản phẩm của dự án phù hợp với năng lực của hộ nghèo, hộ có thu nhập thấp, đồng thời, đáp ứng được các nhu cầu về tiết kiệm dành tiền chi tiêu hàng ngày để tạo lập vốn tự có, chủ động trong các chi phí đột xuất như ốm đau, giúp họ có thể thoát nghèo bền vững và tránh nguy cơ tái nghèo.

Các hộ tham gia dự án làm quen với các dịch vụ tài chính Ngân hàng, biết tính toán cân đối thu - chi, tiết kiệm chi tiêu hàng ngày, tài sản tích lũy được tăng lên, từ đó có thể chủ động lên kế hoạch phát triển kinh tế gia đình. Đối với xã hội, sản phẩm của dự án có



Thông qua dự án Ford, NHCSXH tổ chức nhiều cuộc hội thảo nhằm rút ra những kinh nghiệm để nhân rộng trong cả nước

Ảnh: Tư liệu

thể hạn chế, tiến tới khắc phục tệ tham gia chơi phường, hội để cho vay nặng lãi trong nông thôn. Hiện tại, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa vẫn chưa có sản phẩm tiết kiệm nào thực sự phù hợp với đối tượng người nghèo, người có thu nhập thấp. Dự án tạo cơ hội cho họ được sử dụng một sản phẩm tiết kiệm vừa dễ tiếp cận và an toàn vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế. Ngân hàng huy động được nguồn vốn nhân rộng trong dân cư để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, khi người dân có thói quen tiết kiệm, tích lũy tài sản thì họ sẽ tích lũy được nguồn đầu tư cho SXKD, không chỉ giúp chính bản thân họ thoát nghèo và vươn lên làm giàu mà còn góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. ■



Thêm cơ hội ĐỂ VƯƠN LÊN THOÁT NGHÈO

NGÔ DUY TƯỜNG thực hiện



Các tổ viên được phổ biến tuyên truyền, nhận thức đầy đủ về gửi tiền tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV

Ảnh: Khuynh Diệp

Công tác huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua các Tổ TK&VV tại Tây Ninh thực sự trở thành một chương trình lớn đi vào cuộc sống của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, từng bước làm cho người nghèo có ý thức dành tiền tiết kiệm để tạo vốn tự có, quen dần với hoạt động tín dụng, tài chính, đồng thời tạo thêm nguồn vốn mở rộng cho vay, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo và tạo việc làm.



Qua một năm triển khai công tác huy động tiền gửi tiết kiệm của người nghèo thông qua các Tổ TK&VV, chi nhánh NHCSXH tỉnh Tây Ninh đã đạt được những kết quả khả quan, trong đó cái được lớn nhất là đã thay đổi quan điểm của người nghèo về thói quen dành tiền tiết kiệm. Đến thời điểm hiện tại, chi nhánh đã huy động được trên 15 nghìn hộ gia đình tham gia gửi tiền tiết kiệm, với số tiền gần 10 tỷ đồng, thông qua 1.679 Tổ TK&VV. Đạt được kết quả như trên, ngay từ khi triển khai, chi nhánh đã chủ động tham mưu cho Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện huy động tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV, xây dựng kế hoạch một cách chi tiết, toàn diện. Qua đó, chi nhánh còn làm tốt công tác phối hợp tuyên truyền với Đài phát thanh và truyền hình tại địa phương, cùng 4 tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác triển khai sâu rộng công tác huy động tiền gửi tiết kiệm của người nghèo đến từng cán bộ, mọi người dân và tất cả các Tổ TK&VV.

Để hạn chế những tiêu cực có thể phát sinh trong quá trình thực hiện thu tiết kiệm, NHCSXH tỉnh Tây Ninh đã tổ chức kiểm tra thường xuyên hoạt động của Tổ TK&VV, đối chiếu số tiền huy động hàng tháng của Tổ trưởng với các thành viên. Giải đáp kịp thời những ý kiến thắc mắc của người dân, của các Tổ TK&VV trong quá trình thực hiện, từ đó củng cố những hạn chế, nhân rộng các mô hình hay, tiêu biểu để công tác huy động tiền gửi tiết kiệm của người nghèo ngày càng được nhân rộng và có chất lượng.

Bên cạnh những việc đã triển khai tốt, vẫn còn nhiều điểm cần phải chấn chỉnh, khắc phục như:

Công tác huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV được tập huấn cẩn thận và thường xuyên, tuy nhiên đây là công tác mới, đòi hỏi Tổ trưởng phải có trình độ nhất định, phải ghi chép cẩn thận và theo dõi, cập nhật thường xuyên. Do đó, một số Tổ trưởng còn lúng túng trong quá trình tác nghiệp, ghi chép sai so với hướng dẫn, theo dõi, cập nhật chưa thường xuyên.

Công tác tuyên truyền, đưa tin các hoạt động huy động tiền gửi của các Tổ TK&VV có thực hiện nhưng chưa thường xuyên, đặc biệt là tại các xã khó khăn, nơi mà thông tin thường đến hạn chế thì công tác huy động tiền gửi thông qua tổ chưa được phổ biến nhiều. Một phần là do đời

sống của hộ gia đình vay vốn còn nhiều khó khăn nên bản thân họ cũng chưa thiết tha đến việc gửi tiết kiệm để tích lũy dần.

Thông tin đến với hộ nghèo của cán bộ hội, từng lúc, từng nơi chưa tốt, nhất là tại các khu vực có đông đồng bào DTTS sinh sống, việc hạn chế về ngôn ngữ, đời sống văn hóa của đồng bào DTTS cũng là một nguyên nhân rất đáng được quan tâm.

Trong thời gian tới, chi nhánh NHCSXH tỉnh Tây Ninh cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các cấp tại địa phương, đặc biệt là thành viên của Tổ TK&VV. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời giới thiệu những mô hình hay, cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác huy động tiền gửi để khen thưởng kịp thời.

Các hội, đoàn thể nhận ủy thác tại cơ sở cần vận động hội viên của mình tham gia gửi tiền thông qua Tổ TK&VV, thường xuyên vận động, tuyên truyền chủ trương này đến các Tổ TK&VV. NHCSXH tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ giao dịch lưu động, duy trì lịch giao dịch tại xã, cải tiến phương pháp họp giao ban với tổ chức hội, đoàn thể cấp xã, đẩy mạnh công tác tập huấn ngay trong buổi họp giao ban. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Ban chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện về việc huy động tiền gửi thông qua Tổ TK&VV tại địa phương. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp xâm tiêu, chiếm dụng tiền gửi của hộ vay. Định kỳ hàng quý, Ban chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức họp để đánh giá chất lượng công tác huy động tiền gửi tiết kiệm, đồng thời đề ra những phương pháp mới, cách làm hay để nâng cao hoạt động của việc huy động tiền gửi thông qua Tổ TK&VV.

Qua việc nhận tiền gửi tiết kiệm đã tạo cho hộ nghèo ý thức tiết kiệm, tích lũy dần tiền gửi, từng bước vươn lên thoát nghèo. Đồng thời, hộ vay có thể trả lãi trên tiền gửi của mình, gửi và rút tiền một cách linh hoạt theo nhu cầu, việc huy động tiền gửi tiết kiệm sẽ thêm phần vốn giúp cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác mở rộng sản xuất, thêm nhiều cơ hội để vươn lên thoát nghèo. ■



ĐƯA HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

gần hơn với nhân dân

TUẤN SƠN thực hiện

“Hơn một năm thực hiện huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV, chi nhánh NHCSXH tỉnh Bắc Kạn bước đầu tạo cho người nghèo có ý thức dành tiền tiết kiệm. Hơn thế nữa, từng bước, người nghèo dần quen với hoạt động tín dụng của NHCSXH”



Tín dụng chính sách luôn gần gũi với bà con dân nghèo ở vùng sâu, vùng xa tỉnh Bắc Kạn

Ảnh: TTXVN

Bản Cẩm là một thôn vùng sâu của xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm. Người dân trong thôn còn gặp rất nhiều khó khăn về đời sống nhưng nhờ vốn vay NHCSXH mà nhiều hộ đã thoát nghèo vươn lên. Chị Ma Thị Xuyên, Tổ trưởng Tổ TK&VV của thôn cho biết: “Việc huy động tiết kiệm từng bước tạo cho bà con có ý thức dành tiền để tạo vốn, trong những tháng khó khăn hộ vay có thể rút tiền để nộp lãi hoặc mua sắm vật tư nông nghiệp. Một số thành viên do chưa hiểu thấu đáo dẫn tới chưa nhất trí, chị Xuyên đã kiến nghị cấp trên thực hiện tuyên truyền bằng cả tiếng địa phương, đến tận những nơi xa xôi nhất. Nhờ vậy, 52 hộ đều thực hiện gửi tiết

kiệm với tổng số tiền hơn 3 triệu đồng”.

Cũng như các hộ dân ở Bản Cắm, chị Lý Thị Thúy, Tổ TK&VV tổ 10, phường Sông Cầu, TX. Bắc Kạn nhận thức rõ ý nghĩa từ việc huy động tiền gửi tiết kiệm. Khi được phổ biến chủ trương, quy ước của tổ số tiền gửi ban đầu là 50 nghìn đồng, hàng tháng gửi từ 10 nghìn đồng trở lên nhưng chị đã quyết định mỗi tháng gửi từ 40 - 50 nghìn đồng để sau này quay vòng được vốn trả tiền vay cho NHCSXH chị vay từ trước. Ý nghĩa của tiền gửi lập tức phát huy tác dụng khi tháng 01/2011, gia đình có việc chị chủ động rút tiền với thủ tục nhanh gọn, thuận tiện.

Hoặc như chị Hoàng Thị Yến, tổ viên Tổ TK&VV thôn Nà Món, xã Phương Linh, huyện Bạch Thông mạnh dạn gửi tiết kiệm mỗi tháng

100 nghìn đồng. Sau một thời gian tham gia, đến nay số dư tiền gửi của chị là 836 nghìn đồng. Số tiền tuy không lớn nhưng thật sự có ý nghĩa với hoàn cảnh kinh tế của gia đình. Quen dần với tín dụng không chỉ có chị em phụ nữ, các CCB mà còn có cả rất nhiều thanh niên trẻ. Đơn cử như Đoàn TN xã Lương Hạ, huyện Na Rì quản lý 2 Tổ TK&VV của thôn Khuổi Nần I và Khuổi Nần II với 69 thành viên chủ yếu là dân tộc Dao. Do làm tốt công tác tuyên truyền nên cả hai tổ triển khai xây dựng quy chế tiền gửi rất cụ thể. Đến nay 2 tổ có số tiền gửi hơn 10 triệu đồng giúp ích cho người dân khi gặp khó khăn. Có thể nói chưa lúc nào hoạt động tín dụng lại trở nên đơn giản và gần gũi đến vậy với người dân ở các thôn, bản vùng sâu, vùng xa trong toàn tỉnh Bắc Kạn.

Ngày sau khi có chỉ đạo của NHCSXH Việt Nam, chi nhánh NHCSXH tỉnh đã





thành lập Ban chỉ đạo tại cấp tỉnh, huyện, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Qua 01 năm, toàn tỉnh huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV được 1.589 tổ với số tiền huy động hơn 4 tỷ đồng. Số tiền gửi bình quân/01 hộ là 108 nghìn đồng với số thành viên tổ tham gia gửi là 39.955 thành viên. Các huyện có tỷ lệ huy động đạt 100% số tổ với số tiền lớn là TX. Bắc Kạn, Chợ Mới, Chợ Đồn, Bạch Thông. Đặc biệt là huyện Pác Nặm đã huy động được 170 triệu đồng. Việc huy động tiền gửi tiết kiệm giúp hội viên có ý thức tiết kiệm, sử dụng đồng tiền có mục đích, không còn lãng phí. Tiền gửi không chỉ là đồng vốn mà còn góp phần gắn bó mối quan hệ giữa tổ chức hội, đoàn thể với Ngân hàng.

Vai trò của Tổ TK&VV đặc biệt rõ nét ở kết quả hoạt động ủy thác cho vay. Trong năm qua NHCSXH đã chủ động thực hiện công tác phối hợp và tổ chức thực hiện; thường xuyên kiện toàn, thay thế những Ban quản lý Tổ TK&VV hoạt động yếu kém, từng bước nâng cao chất lượng các tổ. Thông qua Tổ TK&VV hoạt động tín dụng có doanh số cho vay hơn 261 tỷ đồng; doanh số thu nợ hơn 127 tỷ đồng. Tổng dư nợ các chương trình cho vay ủy thác là hơn 1.047 tỷ đồng. Trong đó nợ ngắn hạn là hơn 4 tỷ đồng; trung, dài hạn hơn 1.043 tỷ đồng tập trung cho nông nghiệp, lâm nghiệp; hoạt động phục vụ cá nhân, cộng đồng và hoạt động dịch vụ tại hộ gia đình.

Vẫn còn nhiều khó khăn thách thức ở phía trước, như việc chủ động phối kết hợp giữa tổ chức chính trị - xã hội với NHCSXH cấp huyện, xã có nơi còn chưa chặt chẽ; chưa có biện pháp để bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt

động với các Tổ TK&VV kém hiệu quả; công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau cho vay còn chỉ đạo thiếu kiên quyết, chưa sát với thực tế; một số tổ chức hội cấp xã chưa hợp giao ban với Ngân hàng sau buổi giao dịch xã; một số Tổ trưởng Tổ TK&VV chưa nhận thức hết được vai trò, trách nhiệm của bản thân. Rất nhiều ý kiến được đưa ra. Như Hội ND tỉnh cho rằng: Việc thành lập Tổ TK&VV theo địa bàn dân cư ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền của hội khi Tổ trưởng Tổ TK&VV không phải là hội viên. Hội CCB tỉnh nêu ý kiến một số Tổ trưởng và Ban quản lý tổ năng lực còn hạn chế do nhiều nguyên nhân nên chất lượng hoạt động của tổ chưa cao.

Vai trò và hiệu quả mà Tổ TK&VV mang lại đã rõ, việc phát huy những kết quả trong những năm tiếp theo là mục tiêu mà NHCSXH tỉnh Bắc Kạn đang hướng tới. Trao đổi với chúng tôi, Phó giám đốc NHCSXH tỉnh Bắc Kạn Hoàng Quỳnh Nga cho biết: “Chi nhánh phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao; tỷ lệ nợ quá hạn dưới hoặc bằng 0,2%; tỷ lệ thu lãi đạt 98% trở lên. Định hướng chung là các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác phải phối hợp với Ngân hàng đơn đốc nợ quá hạn, đến hạn, lãi phải thu, lãi tồn; tăng cường kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh công tác tuyên truyền; thực hiện nghiêm túc 6 công đoạn trong quy trình cho vay. Đối với thực hiện huy động tiền gửi mục tiêu đặt ra là 100% số tổ, 100% thành viên trong tổ tham gia gửi tiền tiết kiệm; thực hiện huy động đạt 13 tỷ đồng. Phấn đấu phát huy cao độ vai trò của Tổ TK&VV để người dân quen với công tác tín dụng, từ đó cho vay hiệu quả đóng góp tích cực cho công cuộc XDGN tại địa phương”. ■

Tạo thói quen CẦN KIÊM CHO NGƯỜI NGHÈO

Hơn 1 năm triển khai thực hiện, chi nhánh NHCSXH tỉnh Cao Bằng đã ký ủy nhiệm thu tiết kiệm với 2.072 Tổ TK&VV. Hiện có 1.820 tổ huy động được 5.413 triệu đồng.

Trong chuyến công tác tại huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng, chúng tôi có dịp tham gia buổi giao dịch lưu động tại xã khó khăn Phúc Sen. Trên tay các Tổ trưởng Tổ TK&VV ngoài giấy tờ nộp lãi như thường lệ, ai cũng cầm quyển Sổ tiết kiệm màu hồng xếp hàng chờ đến lượt giao dịch. Ông Lương Văn Bạch - Tổ trưởng Tổ TK&VV xóm Pắc Ràng, xã Phúc Sen phấn khởi khoe: “Tổ của tôi huy động tiết kiệm được hơn 3 triệu đồng với 24 tổ viên tham gia gửi tiền tiết kiệm. Số tiền huy động được mặc dù không lớn nhưng quan trọng là 100% tổ viên trong tổ đã nhiệt tình hưởng ứng tham gia gửi tiết kiệm và cái được lớn nhất là mọi người đã hình thành ý thức dành tiền tiết kiệm, được trực tiếp tham gia vào hoạt động gửi, rút tiết kiệm với Ngân hàng, điều mà từ xưa đến nay những người nông dân nghèo chúng tôi chưa bao giờ có điều kiện thực hiện”.

Gặp chị Nông Thị Tơ ở xóm Khào B, xã Phúc Sen hôm nay đến hạn trả nợ gốc kỳ cuối món vay hộ nghèo với số tiền 7 triệu đồng. Chị cho biết:



Cán bộ NHCSXH huyện Quảng Uyên phổ biến nội dung mới tới các Tổ trưởng Tổ TK&VV



“Hôm nay tôi chỉ cần đem 5 triệu đồng đến điểm giao dịch xã để trả nợ gốc vì đã có 2 triệu đồng tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng. Vậy là kỳ trả nợ gốc cuối cùng này, gia đình tôi đỡ vất vả hơn 2 kỳ trả gốc trước. Nhờ có hình thức huy động tiết kiệm qua tổ mà định kỳ mỗi tháng gia đình tôi tiết kiệm được 100 nghìn đồng. Ngoài ra, những lúc thu hoạch vụ mùa có thêm ít thu nhập tôi lại gom góp gửi thêm từ 300 đến 500 nghìn đồng. Quả thực nếu không có hình thức gửi tiết kiệm qua tổ này thì với số tiền ít ỏi đó tôi cũng không nghĩ đến việc đi gửi Ngân hàng, mà tự tiết kiệm để ở nhà thì vừa không có lãi, lại vừa không giữ được ổn định lâu dài”.

Trao đổi về quá trình triển khai, bà Chu Thị Thu Hiền - Phó giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Quảng Uyên chia sẻ: “Những ngày đầu triển khai công tác huy động tiền gửi tiết kiệm qua Tổ TK&VV cũng gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là về nhận thức của người dân. Nhiều ý kiến cho rằng đã là hộ nghèo vay vốn thì việc trả lãi hàng tháng rất khó khăn nay lại gửi thêm tiết kiệm thì không khả thi hay băn khoăn rằng số tiền gửi tiết kiệm phải “ra tấm ra món” chứ gửi chẵn nghìn đồng thì liệu có hiệu quả không?”. Từ đó, Phòng giao dịch xác định muốn triển khai thành công thì phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để làm thay đổi nhận thức của người dân, phải cho người dân biết được lợi ích thiết thực và mục tiêu trên hết của việc gửi tiền tiết kiệm là hình thành ý thức, thói quen tiết kiệm với phương châm “tích tiểu thành đại”. Với sự chỉ đạo quyết liệt của chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ giữa Ngân hàng với các hội, đoàn thể nhận ủy thác tiến hành đánh giá, phân loại, lựa chọn các Tổ TK&VV đủ điều kiện ủy nhiệm thu tiết kiệm, trực tiếp tổ chức tuyên truyền, vận động tại từng tổ. Đối với những tổ chưa đủ điều kiện ủy nhiệm thì phân tích rõ nguyên nhân, báo cáo Trưởng Ban đại diện HĐQT và UBND cấp xã, đề ra biện

pháp củng cố. Kết quả đến nay, Phòng giao dịch huyện Quảng Uyên huy động được 601 triệu đồng, với 187 Tổ TK&VV có số dư tiền gửi tiết kiệm. Nhiều tổ huy động tốt như tổ ông Phạm Viết Trung có 50 tổ viên gửi tiền tiết kiệm trên 32 triệu đồng; tổ bà Chung Thị Noọng, Hà Thị Niên, Vũ Thị Bé đều tham gia gửi tiền tiết kiệm với số tiền gửi cao.

Bà Hiền cho biết thêm: “Trong năm nay, Phòng giao dịch huyện tiếp tục huy động tiền gửi tiết kiệm qua Tổ TK&VV. Đến nay, mới đạt 46,09% kế hoạch năm, kế hoạch còn phải thực hiện là 703 triệu đồng, trong khi đó số Tổ TK&VV thực hiện huy động tiết kiệm đạt 100%. Do đó, để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, Phòng giao dịch cần phải phối hợp với các hội, đoàn thể tập trung rà soát những Tổ TK&VV có tỷ lệ tổ viên tham gia gửi tiết kiệm thấp và những tổ hiện quy định mức tiền gửi tối thiểu hàng tháng còn thấp để tiếp tục tuyên truyền, vận động 100% tổ viên tham gia gửi tiết kiệm đồng thời vận động nâng mức tiền gửi tối thiểu hàng tháng trong tổ”. Phòng giao dịch cũng cần thường xuyên tập huấn nghiệp vụ huy động tiền gửi tiết kiệm cho Ban quản lý Tổ TK&VV song song với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tiết kiệm ở Tổ TK&VV đặc biệt là công tác ghi chép, theo dõi hoạt động gửi, rút tiết kiệm giữa Ban quản lý Tổ TK&VV với tổ viên để đảm bảo an toàn vốn, tránh tiêu cực xảy ra. Kết quả huy động tiền gửi tiết kiệm hiện đang là một trong những chỉ tiêu chính để đánh giá, phân loại Tổ TK&VV và xét thi đua khen thưởng hàng năm.

Tin tưởng rằng, việc huy động tiền gửi tiết kiệm của người nghèo trên địa bàn huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng sẽ đem lại hiệu quả và tạo ý thức tiết kiệm cho người dân nghèo, góp phần làm cho kinh tế huyện Quảng Uyên ngày càng phát triển. ■

HƯƠNG DIỆP



“Trên địa bàn huyện Mường Khương hiện có hàng ngàn hộ nghèo, đối tượng chính sách được vay vốn ưu đãi từ NHCSXH để phát triển sản xuất, đầu tư cho con em học tập, sửa chữa, làm nhà ở. Theo ông Nguyễn Trí Dũng - Giám đốc NHCSXH huyện Mường Khương thì: Đạt được kết quả đó là do có sự đóng góp tích cực của 280 Tổ TK&VV toàn huyện được thành lập theo nguyên tắc tự nguyện, đoàn kết tương trợ và cùng có lợi.”

Để tìm hiểu rõ hơn hoạt động của các Tổ TK&VV, chúng tôi về xã Bản Lầu, thị trấn Mường Khương, được biết: Hiện nay, xã Bản Lầu có 26 Tổ TK&VV. Tổ TK&VV do anh Thào Dìn làm Tổ trưởng có nhiều hộ được vay vốn để đầu tư và phát triển trồng cây ăn quả như dứa, chuối... mang lại hiệu quả kinh tế cao. Cách đây 3 năm hộ anh Thào Dìn ở thôn Cốc Phương, xã Bản Lầu còn thuộc diện hộ nghèo. Được NHCSXH cho vay 30 triệu đồng đầu tư trồng dứa và chuối, sau 3 năm, gia đình anh không chỉ trả hết vốn vay mà còn tích lũy được nguồn vốn đáng kể để

phục vụ sản xuất. Năm nay vườn dứa, chuối của nhà anh tuy mất mùa do ảnh hưởng đợt rét đậm kéo dài nhưng nhờ được giá nên vẫn bán được hàng chục triệu đồng. Trong tổ của anh Dìn còn có anh Thào Chúng vay 15 triệu đồng trồng chuối, đến nay đã trả xong vốn vay. Theo anh Nguyễn Văn Dũng, Tổ trưởng Tổ tín dụng NHCSXH huyện Mường Khương: “Ở xã Bản Lầu có 26 Tổ TK&VV đều làm tốt công tác thẩm tra, khảo sát và định hướng cho các thành viên trong tổ về sử dụng nguồn vốn hiệu quả”. Ông Thào Dìn, Tổ trưởng Tổ TK&VV số 2 thôn Cốc Phương B cho biết: “Trong tổ có

Bài và ảnh LỤC VĂN TOÁN



30 thành viên, các hộ vay đều sử dụng vốn đúng mục đích nên sau một vài năm đều trả hết nợ, ổn định cuộc sống. Gia đình anh Thảo Sử được vay 30 triệu đồng trồng dưa và chuối, sau 2 năm đã sửa được nhà ở, mua một số đồ dùng gia đình”. Hộ chị Thảo Thị Min được vay 25 triệu đồng trồng 1ha chuối, 1,5ha dưa đến nay đã làm được nhà rộng gần 100m². Tổ TK&VV của anh Lý A Pao, thôn Na Lốc có 49 thành viên đều được tập huấn chuyển giao tiến bộ KHKT xây dựng mô hình sản xuất phù hợp với đồng vốn được vay. Hộ các ông Mã Văn Đăng, Sùng A Hoàng, Sùng Min đều được vay trên 20 triệu đồng trở lên đầu tư chuyển đổi cây trồng đến nay đã trả được nợ và vẫn còn vốn cho sản xuất.

Tại thị trấn Mường Khương có 40 Tổ TK&VV với trên 1.200 hộ, các hộ chủ yếu vay để làm dịch vụ chăn nuôi, chế biến đậu phụ, tương ớt và kinh doanh gạo... Hộ chị Hồ Thị Hải, thôn Mới vay 30 triệu đồng sản xuất tương ớt và dịch vụ xay xát gạo chỉ 2 năm đã trả đủ gốc và lãi. Theo chị Trần Thị Liên, Tổ trưởng Tổ TK&VV thôn Mới, tổ chị có 37 hộ vay vốn NHCSXH, sau 2 năm đã trả xong lãi và từ 2009 đến nay đã có tiền dư để gửi tiết kiệm. Cũng theo chị Liên, bên cạnh việc hỗ trợ vốn cho các hộ nghèo phát triển sản xuất, NHCSXH huyện Mường Khương còn vận động các Tổ TK&VV gửi tiết kiệm góp phần tạo thêm nguồn vốn vay và từng bước hình thành thói quen tiết kiệm cho người nghèo để

tạo vốn, giảm bớt khó khăn khi trả nợ và quen dần với hoạt động tín dụng.

Giữa năm 2010, NHCSXH huyện chọn 2 xã Bản Lầu và Thanh Bình tổ chức tập huấn làm điểm về gửi tiền tiết kiệm, rút kinh nghiệm trước khi nhân ra diện rộng. Đến nay, hầu hết các xã trong huyện được tập huấn và nhận tiền gửi của các thành viên. Thấy rõ lợi ích từ những đồng vốn được vay của NHCSXH, hầu hết các Tổ TK&VV ở Bản Lầu và Thanh Bình, thị trấn Mường Khương đều tham gia gửi tiền tiết kiệm. Thành viên của các Tổ TK&VV xã Bản Lầu, thị trấn Mường Khương và một số xã trong huyện tham gia gửi tiết kiệm với mức gửi lần đầu là 50 nghìn đồng, các tháng sau mỗi tháng gửi 20 nghìn đồng. Các Tổ TK&VV không chỉ vận động các thành viên trong tổ gửi tiền mà còn tích cực vận động các hộ khác gửi tiền vào NHCSXH để tạo nguồn vốn hỗ trợ các hộ nghèo, hộ khó khăn khác... Tổ chị Vũ Thị Liên ở thôn Mới gửi vào NHCSXH trên 70 triệu đồng. Đến nay, nhiều hộ gia đình ở thị trấn Mường Khương đã gửi tiền vào NHCSXH.

Làm tốt công tác huy động tiền gửi tiết kiệm, các Tổ TK&VV cùng Phòng giao dịch NHCSXH huyện Mường Khương hoàn thành tốt mục tiêu cho vay theo các chương trình đối với hộ nghèo, các đối tượng chính sách, góp phần đẩy nhanh XDGN đưa Mường Khương ra khỏi diện nghèo của cả nước. ■



Đội dưa của gia đình Thảo Sử năm nay lại cho thu hoạch cao



Vườn cam sành trĩu quả đem lại cuộc sống ấm no hạnh phúc cho gia đình chị Đặng Thị Tuyết Mai và nhiều bà con dân nghèo khác trong vùng

Nguồn vốn ưu đãi dựng nên SỰ NGHIỆP

Bài và ảnh HỒNG DIỄM

*Đ*ược Nhà nước cho vay vốn ưu đãi, cùng với sự lao động tích cực mà nhiều chị em phụ nữ ở huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đã vượt qua khó khăn, vươn lên xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

Vay vốn, trồng cam, làm giàu

Huyện Châu Thành là vùng đất nổi tiếng trồng cây ăn trái. Nơi đây, hãnh diện khai sinh ra trái bưởi hồ lô độc đáo. Đặc biệt, trên vùng đất này phát triển cây cam sành với diện tích khá lớn. Những năm gần đây, giá cả cam sành ổn định ở mức tương đối cao nên nhiều chị em phụ nữ của huyện trồng cam sành thu nhập hơn 100 triệu đồng/năm. Trái cam sành được nhiều người ưa chuộng bởi vị ngọt dịu và đặc tính mát. Cam sành ở huyện Châu Thành được thương lái đến mua và chở đi tiêu thụ khắp nơi.

Đến ấp Phú Trí B1, thuộc xã Phú Hữu chúng ta sẽ bị đắm chìm vào những khu vườn cam sành xanh tít tắp, trĩu nặng trái trên cành. Trong số đó, có vườn cam sành của gia đình chị Đặng Thị Tuyết Mai, hội viên Hội PN xã Phú Hữu. Cùng chị ra thăm vườn cam, chúng tôi luôn qua những chùm trái xanh mướt, bóng bẩy, dong đưa theo gió. Chị Mai vừa dẫn chúng tôi đi vừa kể, mấy năm trước, gia đình chị cũng thuộc diện hộ nghèo. Nhờ tham gia Hội PN xã, được giới thiệu vay vốn ở NHCSXH nay mới được vườn cam như vậy. Năm 2005 chị vay 7 triệu đồng về nuôi

heo, nấu rượu, làm một thời gian thấy không hiệu quả, chị quyết định vay thêm 3 triệu đồng nữa mua cam sành về trồng. Nói đến đây, vẻ phấn khởi lộ rõ trên khuôn mặt, chị Mai khoe về thu nhập gia đình mình. Mấy tháng trước chị bán cam được hơn 150 triệu đồng. Những trái cam trong vườn bây giờ chị cũng sẽ bán vào vài ngày tới, theo chị nhận định thì năng suất lần này không thua gì lần trước. Với vườn cam này, cứ khoảng 3 tháng là gia đình chị thu nhập 150 triệu đồng.

Chị Mai chia sẻ: “May nhờ chị em phụ nữ xã giới thiệu vay tín chấp ở NHCSXH chúng tôi được ưu đãi nhiều thứ. Chị em giúp làm thủ tục vay tiền, không phải thế chấp tài sản, lãi suất lại thấp hơn so với những Ngân hàng khác. Đời sống gia đình tôi giờ ổn định, sắm sửa vật dụng trong nhà, mới mua 2 chiếc xe máy nữa”.

Rời khu vườn của chị Mai, chúng tôi tìm đến khu vườn của chị Lê Thị Um, cũng ở ấp Phú Trí B1. Vừa gặp chúng tôi chị Um đã khẳng định: “Nhờ vay vốn NHCSXH để mua cam sành trồng đến giờ nhà tôi mới ổn định cuộc sống”. Trước đây, mảnh vườn của chị trồng mận, hồng, đào đá, xoài bán giá thấp nên không có dư. Lúc ấy, muốn cải tạo vườn cũng khó khăn vì thiếu vốn. Chị Um được vay vốn 5 triệu đồng năm 2005. Cầm tiền vừa nhận được chị mua 1.000 cây cam sành về trồng. Đến năm 2008 thì cho trái chín. Hiện tại, mỗi năm, vườn cam sành mang về cho gia đình chị khoảng 200 triệu đồng. Chị Um là nhà vườn cần cù, thân thiện, đáng quý. Hơn 6 công vườn mà vợ chồng chị tự chăm sóc lấy. Đời sống khá lên, vợ chồng chị quyết cho con cái ăn học đến nơi đến chốn.

Quản lý chặt chẽ, hiệu quả

Quản lý vốn vay, giúp chị em tận dụng hiệu quả nguồn vốn là nhân tố góp phần rất lớn trong việc phát triển Hội PN của huyện. Nhờ những việc làm hiệu quả, chị em ngày càng tin tưởng và tham gia tổ chức hội, đoàn thể và Tổ TK&VV để có vốn ưu đãi đầu tư sản xuất. Nếu như đầu năm 2011, toàn huyện có 11.936

hội viên thì hiện nay đã nâng lên 12.496 hội viên. Hàng năm Hội PN huyện đều xây dựng chương trình hoạt động, kế hoạch thi đua, đặc biệt thi đua phát triển kinh tế, hoàn thành tốt công tác hội. Chính vì vậy, tất cả các chi hội PN cơ sở quan tâm chọn đối tượng để cho vay vốn, phải có mô hình làm ăn, kế hoạch sử dụng nguồn vốn. Song song đó, tận dụng những lớp dạy nghề được tỉnh phân bổ để nâng cao kiến thức trồng trọt, chăn nuôi cho chị em. Thông qua các buổi họp để đánh giá, chia sẻ kinh nghiệm với nhau.

Chị Lê Thị Kim Loan - Chủ tịch Hội PN huyện cho biết: “Hội PN huyện luôn xác định việc hỗ trợ chị em phát triển kinh tế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Đời sống ổn định là tiền đề của mọi sự tiến bộ xã hội. Chị em xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, nuôi dạy con cái chăm ngoan, cho các em đến trường, trở thành những người hữu ích. Qua đó, phụ nữ huyện Châu Thành đã góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà. Đồng thời, nâng cao vị thế của phụ nữ trong tất cả các mặt hoạt động, phong trào của địa phương. Ngày càng có nhiều gương chị em điển hình giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

Hiện dư nợ Hội PN huyện Châu Thành nhận ủy thác của NHCSXH là 25,817 tỷ đồng. Phát vay cho hơn 3.600 lượt chị em có nhu cầu vốn. Hiện nay, Hội PN huyện đang quản lý 77 Tổ TK&VV. Hội PN cũng phối hợp cùng Phòng giao dịch NHCSXH huyện thường xuyên xuống tận cơ sở kiểm tra công tác tổ chức vay vốn và sử dụng nguồn vốn của các đối tượng.

“So với những tổ chức hội, đoàn thể khác như Hội ND, CCB, Đoàn TN... thì chị em phụ nữ sử dụng nguồn vốn hiệu quả nhất. Tỷ lệ dư nợ là 26,7% trên tổng vốn đã phát vay của toàn huyện. Đạt kết quả đó, một phần là nhờ sự phối hợp tập huấn nghiệp vụ vay vốn giữa Phòng giao dịch NHCSXH và Hội PN cho các thành viên trong Ban quản lý Tổ TK&VV” - ông Huỳnh Quốc Việt - Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành khẳng định. ■

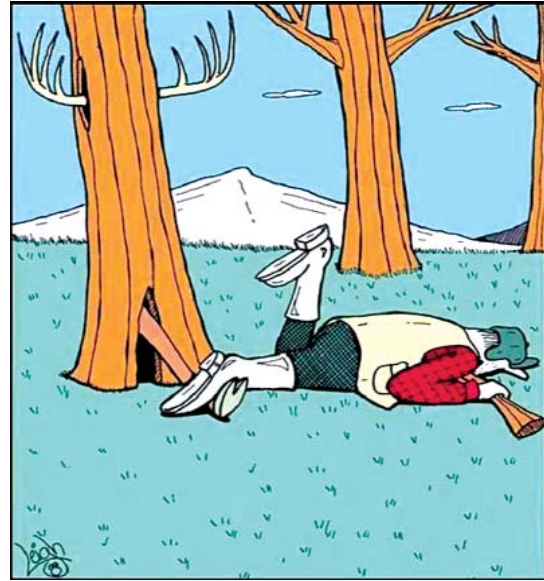


Vui cười

Gi cũng phản đối

An than thở với bạn:

- Hễ tớ đưa cô nào về giới thiệu thì y như rằng mẹ tớ không đồng ý.
- Người bạn khuyên nhủ: Vậy cậu thử giới thiệu một cô gái giống tính mẹ cậu xem.
- Tớ cũng đã đưa một cô như thế về nhà, nhưng bố tớ phản đối gay gắt. Ông ấy nói thầm vào tai tớ: "Đừng ngu như bố ngày xưa con ạ".



Ngáng chân trả thù của thiên nhiên!

Không nghe lời

Bố chất vấn con trai:

- Bố nghe mẹ nói, con chẳng chịu nghe lời mẹ phải không?
- Dạ, con con...
- Thôi, đừng quanh co nữa, hãy nói cho bố biết, làm thế nào mà con lại... làm được như thế.

Chứa ghen

Một chàng vợ phải cô vợ có tính ghen. Nghe tin bạn có bí quyết "triệt ghen", anh ta liền tìm đến học hỏi. Thế nhưng cô vợ thậm chí còn đòi ly dị nên anh ta lại tìm đến người bạn thắc mắc:

- Thế mà có giả vờ nói mê như tao bảo không?
- Có, tao nói y nguyên.
- Mà thử nhắc lại xem nào?
- Liên ạ... Anh... chỉ... yêu... mình... e... em. Tên của vợ mày à?

Chiên và ộp la

Bà

nhưng ông chồng khó tính vẫn luôn bới móc.

Lúc thì chê bà

bắt bà

- Một hôm, bà
một phần ộp la và
chắc mắm thề nà

- Nà
trúng nên là
cái trứng định chiên bà



An cư mới lạc nghiệp

Bài và ảnh **TRƯỜNG ON**

Theo ông Dương Huy Phong - Phó giám đốc NHCSXH tỉnh Trà Vinh: Đến nay, NHCSXH đã cho vay theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg được 172 tỷ đồng nâng tổng số hộ nghèo được vay vốn hỗ trợ nhà ở trên địa bàn toàn tỉnh lên 25.867 hộ.



Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh Trà Vinh đến thăm một số hộ gia đình là đồng bào dân tộc Khmer ở huyện Tiểu Cần được vay vốn, làm nhà mới

Những “sáng kiến” của địa phương

Có thể nói, tiến độ xây dựng nhà theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến nay đã bước vào giai đoạn cuối, với tổng số nhà được xây dựng ở Trà Vinh là 27.310 căn, tổng kinh phí hơn 223 tỷ đồng, năm 2011, Trà Vinh phấn đấu hoàn thành đề án. Một số huyện có hộ dân được hưởng lợi từ Quyết định 167 nhiều là Châu Thành, Cầu Ngang và Trà Cú, nơi có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống.

Trong quá trình thực hiện, một số huyện có nhiều sáng kiến, biết “biến cái khó, thành cái dễ”. Đơn cử là huyện Tiểu Cần, nhờ những sáng kiến, huyện này có tiến độ xây dựng nhanh nhất. Trao đổi cùng chúng tôi, ông Lê Hoàng Y - Phó ban chỉ đạo xây dựng nhà 167 của huyện cho biết: “Nguyên nhân huyện Tiểu Cần sớm hoàn thành tiến độ xây dựng nhà theo Quyết định 167 là do huyện ủy, UBND quán triệt trong các ngành việc xây dựng nhà ở cho người nghèo là chủ



trường đúng đắn của Đảng, rất hợp với lòng dân. Từ đó, được sự thống nhất cao của cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã và các ban, ngành cũng như của người dân. Sau khi có Quyết định 167, huyện thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã cử cán bộ xã phụ trách từng địa bàn. Hàng tuần, tổ chức họp kiểm tra tiến độ thực hiện, xã nào gặp vướng mắc, khó khăn sẽ được Ban chỉ đạo nhanh chóng giải quyết". Huyện Tiểu Cần đẩy nhanh được tiến độ xây dựng nhà 167 là nhờ giải quyết khó khăn về vốn cho người dân. Ở những thời điểm nguồn ngân sách tỉnh chưa chuyển xuống, huyện đã ứng tiền ngân sách của huyện cấp trước cho đối tượng mua vật tư xây dựng và điều đặc biệt nữa của Tiểu Cần là Phòng giao dịch NHCSXH, ngoài công tác cho vay vốn hỗ trợ về nhà ở còn tham mưu Ban chỉ đạo huyện mời các doanh nghiệp bán vật liệu xây dựng đến làm việc thông qua giá cả, chỉ tiêu phân bổ nhà đến từng xã. Sau đó, Ban chỉ đạo cấp xã đứng ra bảo lãnh với doanh nghiệp, nhận vật tư về cho nhân dân xây nhà, khi xong công trình, hoàn trả cho chủ vật tư.

Những thử thách khi gần về đích

Cuối năm 2010 đến nay, khi thực hiện Quyết định 167 tại tỉnh Trà Vinh gần về đích thì xuất hiện nhiều thử thách, làm cho một số nơi tiến độ xây dựng bị chậm lại. Nguyên nhân chính là do giá vật tư xây dựng tăng vọt, bình quân từ 25 - 30%, có những loại vật tư tăng cao hơn.

Chúng tôi đã có chuyến đi thực tế, người được hưởng lợi từ Quyết định 167 ai cũng băn khoăn. Do giá vật tư tăng, dẫn đến tiền nhân công xây dựng cũng tăng theo. Nếu xây dựng theo mẫu thiết kế thống nhất chung, gia đình không thêm tiền vào thì chất lượng khó đảm bảo. Một số căn nhà phải xây dựng dang dở. Từ đó, nhiều địa phương vận động người dân áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp: Vận động người thân hỗ trợ thêm vốn, làng xóm hỗ trợ ngày công lao động... Cũng theo đó, một số nơi, vận động đoàn viên tham gia ủng hộ ngày công. Đặc biệt, một số xã của các huyện Châu Thành, Duyên Hải, Cầu Ngang có các đồn biên phòng

đóng quân, các chiến sĩ đã tích cực ủng hộ nhân dân ngày công lao động.

Ngoài những chính sách chung được Nhà nước ưu đãi, một số địa phương còn vận động các đoàn thể vào cuộc, thông qua nhiều hình thức. Đặc biệt là Hội PN, thông qua mô hình Tổ phụ nữ tiết kiệm tín dụng, những hộ được xây nhà theo Quyết định 167 có hội viên phụ nữ được xem xét hỗ trợ vốn trước, lãi suất thấp. Từ đó, vẫn đảm bảo ngôi nhà 167 đẹp, đạt yêu cầu về chất lượng và thẩm mỹ.

Niềm vui từ những căn nhà

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Trà Vinh từ thành thị đến nông thôn, ở đâu cũng thấy nhiều căn nhà có những nét giống nhau mọc lên, đó chính là những căn nhà được người dân nghèo gọi là nhà 167. Và, ở căn nhà nào cũng vậy, niềm vui của những thành viên trong gia đình hiện rõ trên từng khuôn mặt.

Còn nhớ, năm 2009, theo chỉ tiêu phân bổ đợt 1, huyện Trà Cú 5.639 căn được xét xây dựng theo Quyết định 167 cho hộ nghèo. Trong đó, xã Đôn Châu có tỷ lệ hộ nghèo nhiều nhất (chiếm 53,3% dân số, 72% trong đó là đồng bào dân tộc Khmer) đã hoàn thành 370 căn... chị Thạch Thị Nữ ở ấp La Bang Chợ xúc động: "Trường hợp gia đình tôi, nếu không được Nhà nước hỗ trợ và NHCSXH cho vay, chắc nhà bị sập mất rồi, nhà cũ làm bằng cột tre đã 7 - 8 năm, chỉ có tiền thay lá, cột hư cây nào thì thay cây đó. Hai mẹ con đi thành phố làm phụ hồ nhưng làm mãi cũng chẳng có dư, nay có được nhà mới, mừng lắm!, hiện đứa con trai còn đang đi làm ở thành phố, cố gắng dành tiền để trả nợ cho NHCSXH".

Có "An cư mới lạc nghiệp", xây dựng nhà ở cho người nghèo là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, nhiều gia đình là đồng bào dân tộc Khmer còn quá khó khăn, không nghĩ mình sẽ có tiền cất được căn nhà như thế. Ngoài việc được hỗ trợ xây nhà, các hộ còn được vay thêm tiền từ NHCSXH để làm nhà được kiên cố hơn, người dân rất mừng, có được nhà mới, yên tâm lao động sản xuất, xây dựng cuộc sống ổn định. ■

Căn nhà của chị Phan Thị Vân trú tại ấp 1, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh đang được hoàn thiện



Những căn nhà ẤM ÁP NGHĨA TÌNH

Thường khoảng tháng 3, tháng 4 hàng năm những cơn mưa đầu mùa ở miền Nam xuất hiện, mang đến sự dịu mát, sức sống cho cây cối và sự sống cho muôn loài. Nhưng những cơn mưa lớn và kéo dài lại là nỗi lo toan của các hộ gia đình nghèo sống trong những căn nhà tạm bợ, rách nát. Họ đang cần một sự sẻ chia, một ngôi nhà kiên cố để có chỗ ở ổn định.

Từ xa xưa, dân gian đã có câu “có an cư mới lạc nghiệp”. Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở của Đảng và Nhà nước là chính sách quan trọng mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc với mục tiêu là Nhà nước trực tiếp hỗ trợ các hộ nghèo để có nhà ở ổn định, an toàn, từng bước nâng cao

mức sống, góp phần XDGN bền vững. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, chi nhánh NHCSXH tỉnh Bình Phước bám sát các văn bản chỉ đạo, tích cực tham gia ý kiến với Ban điều phối 167 của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ phân bổ vốn từ ngân sách hỗ trợ cho hộ nghèo làm nhà ở, bên cạnh đó chi nhánh cũng đã



xây dựng kế hoạch trình NHCSXH Trung ương để có nguồn vốn kịp thời giải ngân đến những hộ thuộc diện hộ nghèo được vay vốn làm nhà ở với tổng số vốn là 22.104 triệu đồng (tương đương 2.763 căn nhà).

Con số biết nói

Sau hơn 2 năm triển khai thực hiện Quyết định 167, bằng sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh. Những khó khăn trở ngại bước đầu dần được tháo gỡ và đem lại kết quả đáng khích lệ. Trong quá trình thực hiện có huyện còn ứng vốn ngân sách để hỗ trợ giúp đẩy nhanh tiến độ, tạo điều kiện cho người dân có kinh phí xây dựng nhà.

Với phương châm “Nhà nước hỗ trợ - cộng đồng giúp đỡ - hộ dân tham gia đóng góp”, những người được hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định 167 đã ý thức được được trách nhiệm của mình trong việc xây nhà, họ không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước và giúp đỡ của cộng đồng, mà tự giác góp công, góp của thêm để xây dựng căn nhà cho riêng mình. Trong quá trình thực hiện có một số địa phương như huyện Hớn Quản, TX. Bình Long, TX. Đồng Xoài do làm tốt công tác tuyên truyền vận động đã khơi dậy và phát huy tốt các nguồn lực trong nhân dân. Bên cạnh nguồn kinh phí xây dựng do Nhà nước hỗ trợ, vốn vay từ NHCSXH và hộ dân đóng góp, còn có sự giúp đỡ tích cực của cộng đồng (giúp thêm kinh phí, cho đất làm nhà, giúp công xây dựng, bán vật liệu với giá ưu đãi...) do vậy mà các căn nhà được xây dựng khá khang trang và chắc chắn. Tính đến nay, chi nhánh NHCSXH tỉnh Bình Phước giải ngân được hơn 15 tỷ đồng vốn hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định 167. Trong đó, một số huyện giải ngân đạt tỷ lệ cao là Chơn Thành, TX. Bình Long, Lộc Ninh, Đồng Phú, Bù Đốp và huyện Bù Đăng...

Đến thăm nhà chị Phan Thị Vân ở ấp 1, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh trong lúc gia đình đang gấp rút để hoàn thành căn nhà đưa vào sử dụng. Chị Vân vừa mừng vừa kể: “Gia đình tôi là hộ nghèo của địa phương, lại

không có đất canh tác nên phải đi làm thuê kiếm sống, nhà cửa dột nát muốn sửa chữa nhưng kiếm tiền đâu ra, mấy mẹ con cứ ở tạm bộ qua ngày. Từ khi có Quyết định 167 và được Nhà nước hỗ trợ 9 triệu đồng, cộng với số vốn vay từ NHCSXH huyện Lộc Ninh 8 triệu đồng và sự giúp đỡ của bà con, anh em trong gia đình, căn nhà mơ ước của tôi đang trở thành hiện thực”.

Gia đình anh Điều Quốc Tín, dân tộc S’Tiêng ở ấp Măng Cải, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh cũng thuộc diện hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Căn nhà gia đình anh chị đang ở bị dột nát, mùa mưa gió sắp đến nên anh chị rất lo chỗ ăn ở của 2 vợ chồng và 2 đứa con nhỏ. Khi được tin gia đình thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở, anh chị vận động thêm anh em họ hàng, người góp công, người góp của, cộng với số tiền hỗ trợ 9 triệu đồng và vốn vay NHC-SXH 8 triệu đồng để xây ngôi nhà diện tích 50m², với tổng chi phí cho vật liệu dự kiến là 40 triệu đồng.

Còn những khó khăn

Theo đánh giá của cơ quan thường trực Ban điều phối chương trình 167 thì việc rà soát, bình xét và lập danh sách đối tượng hỗ trợ nhìn chung được thực hiện theo đúng quy định, tuy nhiên việc tổ chức họp và lập biên bản họp dân (từ 60% hộ trở lên) khó thực hiện mà chỉ có biên bản họp của các ngành, đoàn thể xã. Số hộ nghèo thuộc diện được hỗ trợ theo Quyết định 167 luôn biến động theo thời gian, trong khi Quyết định chỉ khống chế thời gian thực hiện đến cuối năm 2012. Với mức tăng giá vật liệu xây dựng trong thời gian gần đây, thì với mức vốn hỗ trợ 17 triệu đồng (gồm vốn hỗ trợ từ ngân sách và vốn vay từ NHCSXH) thì khó mà có thể xây dựng được ngôi nhà đạt yêu cầu về tiêu chuẩn và chất lượng. Mặc dù vậy, cùng với những nỗ lực của các cấp, các ngành ở tỉnh Bình Phước và sự chung tay của xã hội, những căn nhà 167 vẫn sẽ tiếp tục được xây mới để tạo động lực cho người dân vươn lên thoát nghèo bền vững. ■

Bài và ảnh **VÕ TRỌNG HÒA**



Góp phần thay đổi DIỆN MẠO MỚI CHO NÔNG THÔN

Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở trên địa bàn nông thôn tỉnh Bến Tre đã có những thành công bước đầu, người dân nghèo được ở trong những căn nhà kiên cố, góp phần làm thay đổi diện mạo vùng quê sông nước Nam Bộ.

Là một trong 13 tỉnh, thành phố thuộc vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, với hơn 90% dân số sản xuất và sinh sống ở nông thôn, phần lớn diện tích nền đất thấp, chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi triều cường nên nhà ở được xây dựng bằng vật liệu tạm rất dễ hư hỏng, thời gian sử dụng ngắn, trong những năm gần đây do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh làm cho đời sống của người dân gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là hộ nghèo tại những địa bàn khó khăn của tỉnh Bến Tre. Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở được xây dựng trên cơ sở xác định thực trạng toàn tỉnh có 11.390 hộ nghèo có nhu cầu xây dựng nhà mới kiên cố, đại bộ phận phải sống trong căn nhà tạm bợ, nguy cơ sụp đổ cao khi trời



mưa to, gió lớn. Trong khi họ không đủ khả năng sửa chữa, xây dựng mới nếu không nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước, giúp sức của cộng đồng. Quyết định 167 được Thủ tướng Chính phủ ban hành như luồng sinh khí mới tạo sự phấn khởi trong nhân dân, tiếp tục động viên sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành trong quá trình thực thi chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống cho người nghèo.

Quá trình triển khai thực hiện về chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở thì những yêu cầu về trình tự thủ tục, đối tượng thụ hưởng, quy trình cung ứng, thủ tục vay NHCSXH... đều đảm bảo đúng quy định, đúng đối tượng thụ hưởng, tạo nên niềm tin về sự giúp đỡ của cộng đồng từ chính những hộ nghèo, qua đó thực hiện được chính sách an sinh xã hội. Trên cơ sở đó, NHCSXH chi nhánh tỉnh Bến Tre đã làm tốt công tác rà soát kiểm tra đối tượng, lập danh sách hộ nghèo trên toàn tỉnh được hỗ trợ làm nhà ở, tuân thủ tính trung thực khách quan, đúng đối tượng và ưu tiên những hộ có nhu cầu bức thiết làm nhà, đồng thời cung cấp bản thiết kế các mẫu nhà ở để hộ nghèo tham khảo, xem xét lựa chọn phù hợp với khả năng tài chính, phong tục tập quán, nhưng phải đảm bảo yếu tố nhà được xây dựng kiên cố, đảm bảo đúng chất lượng là mái cứng, tường cứng, nền cứng... Bên cạnh đó, NHCSXH chi nhánh tỉnh Bến Tre tích cực thực hiện các hoạt động tuyên truyền chính sách tín dụng, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho vay hộ nghèo làm nhà ở từ các hội, đoàn thể đến Tổ TK&VV, đồng thời trực

tiếp tư vấn và công khai thủ tục vay vốn đến tất cả các điểm giao dịch tại xã, giúp người dân dễ dàng tiếp cận và vay vốn kịp thời khi có nhu cầu xây dựng nhà ở, để đảm bảo chương trình 167 đi vào cuộc sống, giúp cho hộ nghèo có điều kiện ổn định cuộc sống để phát triển kinh tế.

Vận hành trong cơ chế phối hợp đồng bộ dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp, đáp ứng nguyện vọng và lợi ích chính đáng của người nghèo thuộc diện thụ hưởng chương trình. Trong thời gian ngắn từ lúc triển khai đến nay trên địa bàn nông thôn tỉnh Bến Tre có gần 8 nghìn căn nhà được xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng, đạt 100% kế hoạch đề ra.

Với số tiền 150 tỷ đồng là tổng mức kinh phí được giải ngân để thực hiện đề án, trong đó NHCSXH tham gia cho vay 43 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng hơn 28% đã góp phần giúp cho đa số hộ nghèo có được căn nhà khang trang, có diện tích từ 32m² trở lên, đảm bảo chất lượng quy định về độ cứng của nền, cột, mái.

Bằng những giải pháp cụ thể, thiết thực, dự kiến đến cuối năm 2011, tỉnh Bến Tre xây dựng kế hoạch phấn đấu hoàn thành 100% nội dung đề án với chỉ tiêu xây dựng 4 nghìn căn nhà còn lại.

Kết quả đạt được từ đề án tuy ở bước đầu nhưng đã thật sự góp phần tạo nên diện mạo cho một nông thôn mới mà ở đó mọi người đều có một mái ấm để an cư, tập trung công sức để phấn đấu vươn lên thực hiện những ước mơ tốt đẹp trong tương lai gần. ■

NGUYỄN VĂN HIỀN



ĐỒNG HÀNH

CÙNG

ỢU CHIẾN BINH PHÁT TRIỂN KINH TẾ

*H*ơn 8 năm qua, Hội CCB các cấp của tỉnh Phú Yên đã nhận uỷ thác 120 tỷ đồng vốn của NHCSXH cho 10 nghìn lượt hội viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế.



Các CCB ở Phú Yên vay vốn phát triển vườn điều

Cho mượn một căn cầu

Năm 2003, Hội CCB và NHCSXH chi nhánh tỉnh Phú Yên đã ký kết văn bản liên tịch uỷ thác vốn cho hộ nghèo và đối tượng chính sách là hội viên Hội CCB trong tỉnh. Hai bên đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo cho các cấp hội và Phòng giao dịch NHCSXH các huyện, thị xã tổ chức ký kết văn bản liên tịch và thành lập các Tổ TK&VV. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn của 9 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thành lập được 279 Tổ TK&VV. Ông Trần Văn Mười - Chủ tịch Hội CCB tỉnh Phú Yên cho biết: “Một trong những nguyên nhân dẫn đến nghèo khó là thiếu vốn, thiếu kiến thức. Những năm qua, các cấp hội CCB trong tỉnh đã nỗ lực triển khai các hoạt động giúp hội viên phát triển kinh tế, đẩy mạnh nhiều hình thức huy động các nguồn vốn để hỗ trợ, tạo điều kiện cho hội viên phát triển kinh tế gia đình. Từ khi ký kết văn bản liên tịch với NHCSXH, doanh số vốn vay hàng năm không ngừng tăng lên. Qua gần 9 năm thực hiện, hội đã đứng ra tín chấp để vay từ NHCSXH các chương trình gồm: Cho vay hộ nghèo, GQVL, HSSV, NS&VSMTNT, hộ SXKDVKK với tổng số vốn lên đến gần 120 tỷ đồng và gần 8.000 lượt hộ còn dư nợ. Nguồn vốn thật sự là căn cầu của nhiều hộ CCB có hoàn cảnh khó khăn”.

Câu có kết quả

Từ các nguồn vốn vay, hội viên CCB trên địa bàn tỉnh Phú Yên đầu tư phát triển chăn nuôi, trồng trọt, tạo ra nhiều sản phẩm cho xã hội. Nhiều người có sức lao động, chịu thương, chịu khó, ham học hỏi, khi có sự hỗ trợ về vốn và kiến thức làm ăn, từng bước vươn lên thoát nghèo.

Bên cạnh việc giải quyết cho vay vốn, các cấp hội CCB trên địa bàn tỉnh Phú Yên cũng chú trọng đến công tác chuyển giao KHKT, giúp hội viên sử dụng vốn có hiệu quả, tăng thu nhập và có điều kiện hoàn trả vốn bằng chính sức lao động của mình. Ngoài ra, hội còn tạo điều kiện cho hội viên là thành viên Tổ TK&VV trao đổi kinh nghiệm và giúp đỡ nhau trong sản xuất. Xã Xuân Sơn Bắc là xã khó khăn của huyện miền núi Đồng Xuân, nhờ nguồn vốn của NHCSXH mà nhiều hội viên của Hội CCB có điều kiện phát triển chăn nuôi, trồng trọt. Ông Trần Nam Giang - Phó Chủ tịch UBND xã Xuân Sơn Bắc cho biết, trong số 10 tỷ đồng mà các hội, đoàn thể trong xã nhận ủy thác từ NHCSXH thì Hội CCB chiếm 40%. Nhiều anh em quân nhân sau khi xuất ngũ về tại địa phương không có nghề nghiệp ổn định, lâm vào cảnh nghèo khó. Nhờ nguồn vốn ưu đãi mà nhiều người đầu tư trồng mía, sắn, chăn nuôi bò sinh sản và có thu nhập

hàng chục triệu đồng/năm, từng bước thoát nghèo. Có thể khẳng định rằng nguồn vốn ưu đãi này đã giúp xã giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 30% xuống còn 10% vào cuối năm 2010.

Còn tại xã Hòa Tân Đông của huyện Đồng Hòa có ông Lê Hồng Nam ở thôn Tân Đạo là một trong những hộ gia đình CCB thoát nghèo tiêu biểu. Xuất

ngũ trở về quê hương với hai bàn tay trắng, từ 5 triệu đồng vay của NHCSXH năm 2004, ông Nam đầu tư chăn nuôi bò sinh sản, đến nay không chỉ trả hết nợ cho Ngân hàng mà còn sở hữu 5 con bò và xây được ngôi nhà ngói khang trang. “Nếu không có sự giúp đỡ, động viên của Hội CCB xã đứng ra tín chấp vay vốn ưu đãi của NHCSXH thì gia đình tôi vẫn trong cảnh khốn khó”, ông Nam tâm sự.

Bên cạnh nhận ủy thác nguồn vốn từ NHCSXH, Hội CCB các cấp của tỉnh Phú Yên thường xuyên phối hợp với Sở NN&PTNT; Trung tâm khuyến nông tỉnh mở các lớp tập huấn kiến thức về sản xuất cho hội viên. Đặc biệt, hội đã chỉ đạo cho các cấp hội vận động trên 5.000 lượt hội viên ở khu vực nông thôn, miền núi tiếp cận và ứng dụng KHKT trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa đạt hiệu quả cao. Ông Trần Văn Mười cho biết thêm: “Hội còn thường xuyên phối hợp với NHCSXH hướng dẫn hội viên quản lý vốn, nhờ vậy mà vốn vay được sử dụng đúng mục đích, mang lại hiệu quả cao. Có hàng ngàn hộ CCB vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng ngay trên mảnh đất quê hương mình từ các kênh vay vốn ưu đãi của NHCSXH trong những năm qua”.

Ông Đào Tấn Nguyên - Giám đốc NHCSXH chi nhánh tỉnh Phú Yên cho biết: Hội CCB tỉnh là tổ chức nhận ủy thác và quản lý các nguồn vốn ưu đãi tốt. Có được kết quả này là nhờ hội đã lồng ghép nguồn vốn vay vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế, phù hợp với điều kiện của từng địa phương. ■

Bài và ảnh QUANG THUẦN



**Đàn gà của CCB Lê Hồng Nam
phát triển được là nhờ vốn vay ưu đãi**

ĐẢM BẢO VÒNG QUAY VỐN TÍN DỤNG ƯU ĐÃI tại huyện Tuyên Hóa

TẮT THÀNH thực hiện



Người dân vùng cao Tuyên Hóa nói riêng, Quảng Bình nói chung luôn ý thức tiết kiệm để hoàn trả vốn vay cho Nhà nước và giúp đỡ người nghèo khó hơn
Ảnh: TTXVN

Phòng giao dịch NHCSXH huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình qua gần 9 năm hoạt động đã có nhiều biện pháp tham mưu và chỉ đạo quản lý nguồn vốn, trong đó xử lý nợ chây ì thường xuyên được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Đến nay, tổng dư nợ cho vay đạt 210 tỷ đồng, nợ quá hạn 1,1 tỷ đồng, không có nợ xâm tiêu, chiếm dụng xảy ra, nợ quá hạn được đẩy lùi qua các năm. Có được những kết quả đó, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tập trung các biện pháp sau:

Một là: Thực hiện tốt vai trò tham mưu cho Ban đại diện cùng cấp, UBND cấp huyện để chỉ đạo các hội, đoàn thể nhận uỷ thác, chính quyền địa phương cấp xã tăng cường và tích cực quản lý nguồn vốn. Tham mưu cho Ban thường vụ Huyện uỷ đưa chỉ tiêu tín dụng ưu đãi vào một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng hàng năm.

Hai là: Phối hợp chặt chẽ với chính quyền cấp xã, đơn vị nhận uỷ thác tăng cường kiểm tra, giám sát để đảm bảo hộ vay vốn sử dụng vốn đúng mục đích, tập huấn chuyển giao KHKT kịp thời cho hộ vay, khi nguồn vốn được sử dụng đúng

Nâng cao chất lượng tín dụng là một trong những nhiệm vụ then chốt xuyên suốt quá trình hoạt động của bất kỳ tổ chức tín dụng nào. Đặc biệt đối với NHCSXH, chất lượng tín dụng không chỉ phản ánh hiệu quả nguồn vốn đầu tư mà còn phản ánh vai trò, năng lực quản lý của Ngân hàng, chính quyền địa phương và các hội, đoàn thể nhận uỷ thác.





Nhiều hộ dân trên vùng cát trắng Quảng Bình mạnh dạn mở rộng trang trại trồng cây thanh long cho thu nhập cao

mục đích thì sẽ đảm bảo tốt khả năng trả nợ, trả lãi đúng kỳ hạn.

Ba là: Thường xuyên phân tích nguyên nhân nợ quá hạn đến từng hộ để có biện pháp hiệu quả đối với từng hộ vào từng thời điểm cho phù hợp. Chủ động mở các hội nghị liên tịch với hội, đoàn thể cấp huyện vào định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá công tác uỷ thác, tìm ra tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bàn biện pháp khắc phục.

Bốn là: Các tổ chức chính trị - xã hội huyện phải cử cán bộ về tận cơ sở thực hiện đôn đốc thu nợ như cán bộ tín dụng của Ngân hàng, đặc biệt là vào những thời điểm nợ quá hạn tăng cao, nợ do hộ vay chây ì lâu ngày. Trong quản lý hội cấp huyện thường xuyên ban hành các văn bản chỉ đạo hội cấp dưới nâng cao thực hiện uỷ thác, vai trò tham mưu cho chính quyền, Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã hỗ trợ, chỉ đạo thu hồi nợ.

Năm là: Không ngừng nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Ban quản lý Tổ TK&VV, đặc

biệt là tập huấn nghiệp vụ, duy trì đầy đủ và có chất lượng các buổi sinh hoạt hàng tháng, phải đề cao vai trò Tổ TK&VV như là cánh tay vươn dài của NHCSXH. Khi các buổi sinh hoạt tổ có chất lượng thì ở đó tính dân chủ đã được phát huy, việc đấu tranh giữa hộ chấp hành tốt nghĩa vụ sẽ được đề cao và các hộ có tư tưởng chây ì nợ sẽ được nhắc nhở và có biện pháp để cương quyết thu hồi.

Sáu là: Phối hợp tốt với các cơ quan pháp luật, đặc biệt là Tòa án nhân dân cấp huyện để xử lý thu hồi các hộ có điều kiện trả nợ nhưng chây ì theo quy định tại Bộ luật dân sự. Trong những năm qua, cơ quan Tòa án nhân dân huyện đã hỗ trợ đắc lực cho Phòng giao dịch huyện Tuyên Hóa trong việc xét xử thu hồi nợ chây ì.

Làm tốt các biện pháp trên, Phòng giao dịch NHCSXH huyện Tuyên Hóa sẽ thực hiện tốt công tác thu nợ nhằm nâng cao chất lượng tín dụng và đảm bảo vòng quay vốn tín dụng ưu đãi. ■

Hoạt động của Ban đại diện tích cực góp phần nâng cao chất lượng TÍN DỤNG ƯU ĐÃI CHO NGƯỜI NGHÈO Ở HÒA BÌNH

Bài và ảnh ĐINH THẮNG

Từ khi ra đời đến nay, NHCSXH tỉnh Hòa Bình được đánh giá là kênh dẫn vốn hiệu quả làm tốt công tác tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và đối tượng chính sách, giúp hàng nghìn hộ nông dân tiếp cận với các nguồn vốn vay để phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, từng bước nâng cao đời sống góp phần tích cực vào quá trình XDGN của tỉnh. Trong đó phải kể đến vai trò của Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp thường xuyên chỉ đạo sâu sát hoạt động của NHCSXH để đồng vốn ưu đãi phát huy hiệu quả cao nhất.

Trước đây có những lúc phải chạy đôn, chạy đáo, vay của tư nhân lãi gấp bốn, năm lần Ngân hàng Thương mại mà vẫn không lo được tiền chi phí học tập hàng tháng cho con. Bây giờ, được vay vốn ưu đãi, gia đình tôi như bớt được gánh nặng luôn đeo bám hàng ngày - ông Bùi Văn Rệnh, thôn Nam Thượng, xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi bộc bạch. Cũng giống như nhiều hộ gia đình khác ở nông thôn, đời sống của vợ chồng ông Rệnh chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp. Với người bình thường đã khó, đằng này ông Rệnh lại là người tàn tật, nên 4 miệng ăn rất chật vật. Dù là người cần cù, chịu khó nhưng có "đánh vật" với gần 5 sào ruộng thì việc bảo đảm cuộc sống gia đình ổn định đã khó khăn lắm rồi, nói gì đến chuyện dư giả. Tuy nhiên, vợ chồng ông lúc nào cũng mong mỏi các con lớn lên được học hành nên người. Cách đây hai năm, khi người con gái lớn đỗ vào trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, niềm mong mỏi bấy lâu nay của gia đình thành hiện thực thì nỗi lo về khoản tiền nuôi con ăn học lại như đè nặng thêm lên đôi vai vợ chồng ông. Chỉ đến khi gia đình ông Rệnh tiếp cận được nguồn vốn vay tín dụng HSSV, các con

ông yên tâm học tập, "gánh nặng" nuôi con ăn học được giảm đáng kể. Ông Lê Việt Hà - Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Kim Bôi, cho biết: "Để đáp ứng nhu cầu của HSSV có hoàn cảnh khó khăn, ngay từ đầu năm 2011, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch vốn dành riêng cho chương trình tín dụng này; phối hợp với Ban XDGN các xã, các tổ chức hội, đoàn thể nhận ủy thác tăng cường công tác kiểm tra hoạt động bình xét cho vay, kiên quyết loại khỏi danh sách vay vốn những hộ không đúng đối tượng. Đến nay, dư nợ cho vay HSSV của huyện Kim Bôi đạt trên 33 tỷ đồng".

Ông Vũ Đình Đoài - Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Hòa Bình khẳng định: "Để đảm bảo cho Ban đại diện HĐQT hoạt động tốt, NHCSXH tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh phân công vùng, địa bàn phụ trách cho các thành viên, thực hiện quy chế hoạt động của Ban đại diện HĐQT các cấp. Thời gian qua, NHCSXH tỉnh Hòa Bình có nhiều hoạt động thiết thực như tích cực triển khai, tuyên truyền chính sách thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; lập hồ sơ, thủ tục vay vốn theo hướng đơn giản. Các hộ đồng bào DTTS tích cực lao



Ban đại diện HĐQT chi nhánh NHCSXH tỉnh Hoà Bình kiểm tra các hộ dân sử dụng vốn vay ưu đãi của Nhà nước

động sản xuất, nhiều hộ lập kế hoạch sản xuất lâu dài. Đến nay, tổng dư nợ ủy thác đạt hơn 1.224 tỷ đồng, chiếm 95,3% tổng dư nợ của NHCSXH tỉnh, thị phần của các tổ chức nhận ủy thác tương đối đồng đều, cả về số hộ, số Tổ TK&VV và dư nợ”.

Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Hòa Bình có 11 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, Ban đại diện cấp huyện có 112 thành viên. Các thành viên Ban đại diện phần lớn đã nhiều năm gắn bó, hợp tác với NHCSXH trong công tác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác nên phần nào cũng am hiểu cơ chế nghiệp vụ của ngành, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban XĐGN xã và Phòng giao dịch các huyện. Trong quá trình hoạt động Ban đại diện thường xuyên củng cố, kiện toàn, để nâng cao

hiệu quả hoạt động của các Tổ TK&VV nhằm huy động nguồn vốn nhân rồi trong cộng đồng người nghèo, tạo cho người nghèo thói quen tiết kiệm dành vốn tự có, đồng thời NHCSXH có thêm nguồn vốn để mở rộng cho vay trên địa bàn.

Ông Bùi Văn Cửu - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Hòa Bình cho biết: “Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp đã duy trì tốt chế độ hoạt động, thường xuyên được củng cố và kiện toàn. Thực hiện phân bổ kế hoạch tín dụng năm 2011 theo các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng, Ban đại diện đã chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh thực hiện đầu tư chương trình tín dụng hộ nghèo theo sát việc điều tra hộ nghèo tiêu chí mới giai đoạn 2011 - 2015, từ khâu lập kế hoạch nguồn vốn đến việc đầu tư tín dụng cho phù hợp với từng địa bàn”.

Các địa phương, các đơn vị phối hợp chặt

chế với NHCSXH tỉnh Hòa Bình cần nâng cao chất lượng, hiệu quả của các chương trình tín dụng chính sách, từ nguồn vốn tín dụng tạo mọi điều kiện để hộ nghèo, hộ chính sách tiếp cận được các dịch vụ xã hội như: Nhà ở, đào tạo nghề, GQVL... từ đó, cùng cộng đồng vươn lên để phát triển. Đồng thời, nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách, góp phần thực hiện tốt mục tiêu XDGN của tỉnh Ban đại diện các cấp cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình tín dụng chính sách; tập trung thu hồi nợ quá hạn, lãi tồn đọng và nợ bị xâm tiêu chiếm dụng, tập trung vào các đối tượng gia đình chính sách, đồng bào DTTS, HSSV.

Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Hòa Bình đã đề ra nhiệm vụ hoạt động trong thời gian tới tập trung vào các nhiệm vụ: Tiếp tục nâng cao

chất lượng phục vụ của Tổ giao dịch lưu động của NHCSXH tại các điểm giao dịch xã; chú trọng thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của NHCSXH tại các xã, phường để đồng đảo người dân nắm bắt chính sách tín dụng ưu đãi của Đảng và Nhà nước; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV để tiếp tục triển khai mạnh mẽ, có hiệu quả công tác huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua Tổ TK&VV. Tập trung nhân lực để củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng; phân loại các món nợ quá hạn và đề ra biện pháp để thu hồi, phấn đấu giảm tỷ lệ nợ quá hạn xuống dưới 0,5%. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn nghiệp vụ tín dụng cho cán bộ hội, đoàn thể nhận ủy thác để nâng cao nghiệp vụ tín dụng Ngân hàng cho cán bộ hội, đoàn thể cấp cơ sở. ■



Nhiều cơ sở sản xuất chổi chít tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình tạo việc làm cho lao động tại địa phương



NƯỚC SẠCH ĐÃ VỀ với bà con nông dân Hưng Yên

Bài và ảnh ĐỨC LONG

Trong 5 năm qua nhờ nguồn vốn ưu đãi từ NHCSXH chi nhánh tỉnh Hưng Yên, người dân đã xây dựng được hơn 102,4 nghìn công trình nước sạch và vệ sinh phục vụ sinh hoạt gia đình. Chương trình cho vay NS&VSMTNT không chỉ mang lại cơ hội được sử dụng nước sạch của người dân nông thôn mà còn góp phần đem lại nhiều lợi ích thiết thực về môi trường, sức khỏe, kinh tế và chất lượng cuộc sống.



Nước sạch giải quyết nhiều vấn đề bất cập và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân Hưng Yên nói riêng, cả nước nói chung



Hai năm trước, gia đình ông Nguyễn Đăng Hiền ở thôn Cảnh Lâm, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ vẫn phải dùng nước giếng khơi. Cạnh giếng gia đình ông xếp gạch, lợp mái tạm bợ làm thành nhà tắm. Tiếp chúng tôi, ông Hiền phấn khởi giới thiệu công trình nước sạch vệ sinh của gia đình. Với 8 triệu đồng vay NHCSXH cùng kinh phí tự có, năm 2009 gia đình ông đã xây dựng được công trình nước sạch vệ sinh môi trường đồng bộ, khép kín gồm: Nhà tắm, nhà vệ sinh, bể lọc nước, bể chứa nước và 1 giếng khoan. Bây giờ sướng rồi, ông Hiền nói như reo vui vì chẳng lo thiếu nước, không sợ nước bẩn. Nước giếng khoan được lấy ở độ sâu 50m bơm lên bể cát lọc rồi chảy xuống bể chứa 6m³, nửa tháng mới phải bơm một lần. Nhớ lại khoảng thời gian cách đây chưa lâu, ông Hiền cho biết: “Nước giếng khơi tuy trong nhưng nhà tôi chẳng dám dùng để tắm, rửa, giặt giũ vì sợ bị ô nhiễm bởi các nguồn nước bẩn từ ao hồ, nước thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi. Để có nước ăn uống, đun nấu, gia đình ông phải hứng nước mưa, dùng tiết kiệm mới đủ cho cả năm. Nhà tắm tạm bợ, tênh toàng nên mùa lạnh phải đun nhiều nước nóng pha với nước giếng cho đỡ lạnh mới tắm được”.

Cũng như gia đình ông Hiền, ở Hưng Yên có hàng chục nghìn hộ dân được hưởng lợi từ chương trình tín dụng NS&VSMTNT. Theo NHCSXH chi nhánh Hưng Yên thì đến nay, chương trình đã được triển khai đến tất cả 161 xã, phường, thị trấn của 10 huyện, thành phố trên địa bàn. Toàn tỉnh có hơn 58,6 nghìn lượt hộ dân được vay vốn ưu đãi từ NHCSXH chi nhánh Hưng Yên để xây dựng các công trình NS&VSMTNT nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống. Tổng số tiền các hộ dân được vay gần 393,8 tỷ đồng. Hiện nay, còn gần 44,3 nghìn hộ dân đang vay vốn nước sạch, vệ sinh môi trường với dư nợ hơn 322,7 tỷ đồng. Hầu hết các hộ dân

sử dụng vốn đúng mục đích xây dựng được hơn 52,4 nghìn công trình nước sạch như: Bể chứa nước, bể lọc nước, giếng khoan và gần 50 nghìn công trình vệ sinh gồm nhà tắm, nhà vệ sinh tự hoại. Ông Hà Tố Lai - Phó giám đốc chi nhánh tỉnh Hưng Yên cho biết: “Quá trình triển khai thực hiện chương trình tín dụng NS&VSMTNT có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, cùng các hội, đoàn thể tích cực triển khai đến các hộ dân có nhu cầu vay vốn sử dụng nước sạch và xây dựng khu vệ sinh hợp tiêu chuẩn. Công tác phối kết hợp giữa NHCSXH và các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tương đối nhịp nhàng từ khâu lập kế hoạch tín dụng đến khâu triển khai nghiệp vụ cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận nguồn vốn của chương trình. Chương trình đã giúp cho người dân phát huy nội lực trong việc giải quyết vấn đề NS&VSMTNT. Người vay quyết định mô hình cấp nước sạch, công trình vệ sinh phù hợp với khả năng tài chính của mình, tự tổ chức thực hiện và quản lý công trình. Do đó hầu hết các hộ vay đều sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích. Chất lượng cho vay và công tác thu nợ, thu lãi được Ngân hàng thực hiện tốt”.

Trao đổi với chúng tôi, lãnh đạo nhiều địa phương đều khẳng định chương trình NS&VSMTNT là một trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội đối với nông nghiệp, nông thôn, nông dân, là một chủ trương đúng đắn phù hợp, kịp thời đáp ứng nguyện vọng, nhu cầu bức thiết của người dân, nhất là nông dân, phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội nhiều mặt ở nông thôn. Đến nay, số dân toàn tỉnh được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh chiếm 85% dân số; số hộ dân nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh chiếm trên 60%; số chuồng trại chăn nuôi xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường chiếm gần 54%. Nhờ đó, tỷ lệ người dân nông thôn được thụ hưởng nguồn nước sạch, môi



trường nông thôn được cải thiện, thay đổi theo chiều hướng tích cực. Nhiều người dân vùng nông thôn đã có nguồn nước hợp vệ sinh để sử dụng, cùng với đó là chất lượng nước cũng như khối lượng nước phục vụ cho sinh hoạt ngày một tốt hơn, đáp ứng đủ nhu cầu đời sống, sinh hoạt hàng ngày của người dân. Nước sạch phục vụ sinh hoạt, chăn nuôi góp phần làm xanh, sạch, đẹp làng xã. Ngoài những lợi ích trực tiếp, chương trình còn phát huy hiệu quả gián tiếp. Khi có nước sạch sử dụng, sẽ tiết kiệm thời gian, người phụ nữ sẽ có nhiều điều kiện và thời gian hơn để chăm sóc gia đình. Đồng thời, nguồn nước sạch sẽ góp phần giảm dịch bệnh, từ đó người dân sẽ giảm được các chi phí khám chữa bệnh. Mặt khác, khi sức khỏe của người dân tốt hơn, họ sẽ có điều kiện để nâng cao hiệu quả sản xuất cũng như chất lượng cuộc sống của gia đình và bản thân... Đặc biệt, sự chuyển biến của chính quyền địa phương về nhận thức trách nhiệm và tầm quan trọng của nước sạch vệ sinh môi trường được nâng cao rất nhiều, các bệnh truyền nhiễm giảm rõ rệt.

Có thể thấy rõ chương trình tín dụng NS&VSMTNT đã đáp ứng nhu cầu dùng nước sạch của người dân một cách đầy đủ, bền vững và hỗ trợ cải thiện các công trình vệ sinh hộ gia đình và cộng đồng; nâng cao hiểu biết và nhận thức cho người dân về sử dụng nước sạch và các công trình vệ sinh, thay đổi các hành vi về vệ sinh để nâng cao sức khỏe. Trong giai đoạn hiện nay chương trình là nguồn lực quan trọng cung cấp ổn định các yếu tố môi trường xanh - sạch - đẹp phục vụ đời sống và sinh hoạt cho người dân nông thôn. Tuy nhiên, ngày nay với sự gia tăng nhanh về dân số, tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng đã làm tăng sự ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm và môi trường. Nguyên nhân là do chất thải xả bừa bãi, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật từ các hoạt động

sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi), công nghiệp, giao thông vận tải, các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của con người tiếp tục gia tăng mà không được xử lý hoặc xử lý không đúng cách gây ô nhiễm nguồn nước và môi trường. Trong khi đó ở Hưng Yên, hơn 900 nghìn người, bằng hơn 80% dân số sống ở nông thôn nhưng toàn tỉnh mới xây dựng đưa vào sử dụng 16 trạm cấp nước sạch tập trung có phạm vi phục vụ hạn chế. Còn bộ phận không nhỏ người dân trên địa bàn tỉnh đang có nhu cầu cấp thiết về nước sạch, vệ sinh môi trường. Bên cạnh đó, theo phản ánh của không ít hộ dân, nhiều công trình NS&VSMTNT riêng lẻ của các hộ dân xây dựng từ nguồn vốn vay NHCSXH từ năm 2006 đang xuống cấp làm giảm chất lượng nước sạch và tác dụng giữ gìn vệ sinh. Theo quy định, những hộ dân đã được vay vốn nước sạch vệ sinh môi trường thì không được vay nguồn vốn này lần 2. Hàng trăm công trình NS&VSMTNT của các hộ dân không được cải tạo, nâng cấp kịp thời nên phát huy tác dụng thấp, phần nào làm suy giảm hiệu quả của chương trình tín dụng NS&VSMTNT. Hơn nữa, trước tình hình lạm phát gia tăng, mức cho vay 4 triệu đồng/công trình đối với mỗi hộ dân cũng đã bộc lộ sự bất cập. Với thời giá hiện nay, mức vốn vay tối đa 8 triệu đồng/hộ dân thì chỉ đủ làm một phần công trình không thể xây nổi cả hai công trình nước sạch và vệ sinh. Phải từ 15 đến 20 triệu đồng mới xây đủ hai công trình có chất lượng vật liệu và thiết bị ở mức trung bình. Tuy nhiên, do có vốn vay, các hộ cũng đỡ khó khăn hơn. Để tiếp tục phát huy tác dụng, hiệu quả của chương trình tín dụng NS&VSMTNT hơn nữa, thiết nghĩ cần tăng cường nguồn vốn, tăng mức cho vay chương trình NS&VSMTNT. ■

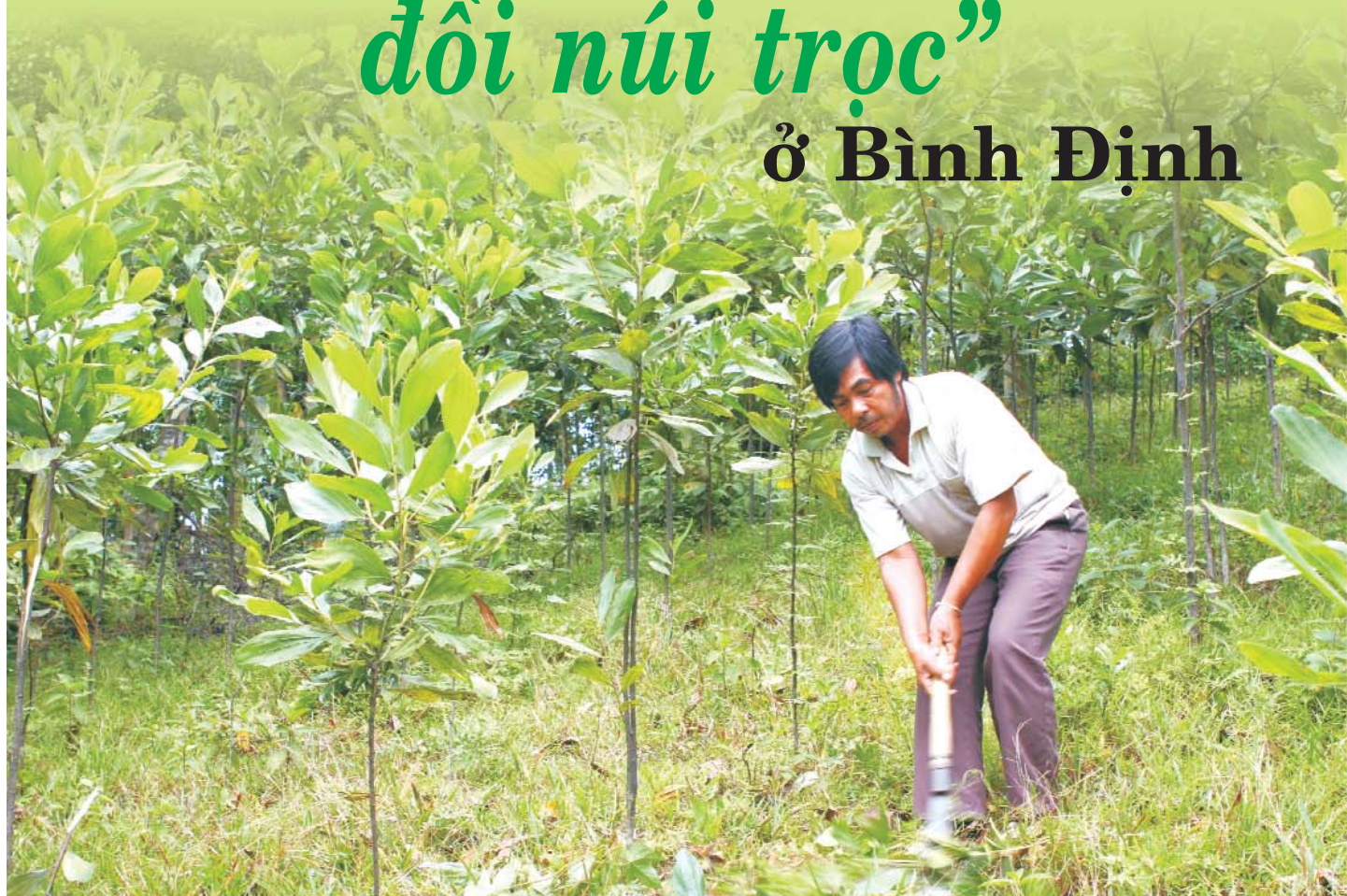


Từ năm 2005 đến nay, cùng với các tỉnh Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định là 1 trong 4 tỉnh được chọn tham gia Dự án phát triển ngành lâm nghiệp Việt Nam (còn gọi là Dự án WB 3). Đây là một trong những dự án lâm nghiệp lớn nhất từ trước tới nay ở nước ta, do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ. Qua gần 6 năm thực hiện, dự án đã góp phần nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp, nâng cao độ che phủ của rừng, cải thiện đời sống của nhân dân...

DỰ ÁN WB 3

“Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc”

ở Bình Định





Những ngày tháng vượt khó

Cho đến bây giờ, ông Nguyễn Thanh Phước, trú tại thôn An Long 1, thị trấn Vân Canh, huyện miền núi Vân Canh, tỉnh Bình Định vẫn chưa quên những ngày tháng gian nan, vất vả. Vào những năm 2004 - 2005, hoàn cảnh gia đình ông Phước gặp nhiều khó khăn. Nhờ cán bộ Ban quản lý (BQL) dự án WB 3 đến động viên, hướng dẫn, ông quyết định vay tiền của NHCSXH để tham gia đầu tư trồng rừng. Thời gian đầu, do chưa có kinh nghiệm nên việc trồng rừng gặp khá nhiều khó khăn. Nào là chuyện vốn, giống, kỹ thuật chọn giống, trồng, chăm sóc cây... Thế nhưng, chỉ sau khoảng 5 năm, với số tiền vay 54 triệu đồng từ NHCSXH, gia đình ông Phước hiện đã sở hữu 5,7ha rừng. Điều đáng nói, mặc dù chưa đến kỳ trả nợ Ngân hàng, song nhờ thu nhập từ việc bán gỗ dăm, ông đã cơ bản trả hết nợ, đời sống của gia đình vì vậy cũng ngày càng khấm khá.

Gia đình ông Nguyễn Thanh Phước chỉ là một trong hàng ngàn hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Định thời gian qua đã nỗ lực vượt qua khó khăn, từng bước thoát nghèo, đồng thời góp phần phủ xanh đất trống, đồi trọc. Trao đổi với chúng tôi, ông Nguyễn Đình Sơn - Giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Bình Định, cho biết, WB 3 là một trong những dự án lâm nghiệp lớn nhất từ trước tới nay ở nước ta. Nhiệm vụ của dự án là: Hỗ trợ trồng rừng quy mô nhỏ hộ gia đình trên những vùng đất trống và đất rừng cần cỗi, với mục tiêu chính là đưa đất rừng sản xuất chưa được sử dụng hợp lý vào quản lý có hiệu quả hơn để sản xuất gỗ bền vững, nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường và các hộ gia đình; thiết lập một khu vực trồng rừng tự nhân dựa vào các hộ gia đình; duy trì đa dạng sinh học; cải thiện công tác bảo tồn đa dạng sinh học của các khu rừng đặc dụng... Riêng tại Bình Định, có khoảng 33 xã của 7 huyện, thành phố được tham gia dự án, với diện tích rừng trồng là 24.400ha và số vốn đầu tư gần 19 triệu USD.

Là dự án có ý nghĩa quan trọng, song

những năm đầu, việc triển khai gặp khá nhiều khó khăn. Theo đó, thời gian đầu, việc chuyển cây giống đến một số địa phương bị chậm nên việc trồng rừng bị trễ, cơ quan chức năng không thể nghiệm thu rừng trồng, vì thế NHCSXH không thể cho vay vốn, kế hoạch giải ngân cho các hộ trồng rừng bị chậm. Đồng thời, công tác chuẩn bị cây giống, kỹ thuật trồng, chăm sóc cây... ở một số địa phương chưa chu đáo, thiếu khoa học nên hiệu quả chưa cao, thậm chí có nơi diện tích rừng không phát triển, cây trồng còi cọc... Không chỉ có vậy, nhiều hộ gia đình còn phải chịu ảnh hưởng và thiệt hại do thiên tai, hạn hán, bão lũ.

Trước tình trạng trên, BQL dự án WB 3 tỉnh Bình Định và NHCSXH tỉnh phối hợp với các địa phương, đơn vị đã triển khai nhiều chương trình, biện pháp như: Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, trang bị kiến thức cơ bản cho các bên liên quan. Cũng theo ông Sơn, riêng chi nhánh NHCSXH Bình Định đã tổ chức tập huấn theo hướng dẫn của cẩm nang tín dụng (do NHCSXH ấn hành) cho cán bộ các Ban thực hiện dự án cấp huyện; cán bộ nhóm công tác dự án WB 3 các xã; cán bộ hội, đoàn thể của huyện, xã và Ban quản lý Tổ TK&VV. Qua đó, các cán bộ xã và Tổ trưởng Tổ TK&VV nắm chắc quy trình nghiệp vụ, hướng dẫn thủ tục cho vay, giúp hộ vay lập hồ sơ cho vay thuận lợi... chi nhánh cũng thành lập 159 điểm giao dịch lưu động tại 159 xã, phường, thị trấn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hộ vay, Tổ TK&VV trong việc hoàn thiện hồ sơ vay vốn, nhận tiền vay, nộp lãi... Kết quả, theo chi nhánh NHCSXH tỉnh, trong số gần 109 tỷ đồng vốn của Trung ương chuyển về, chi nhánh đã giải ngân trên 82,4 tỷ đồng. Doanh số cho vay từ khi thực hiện dự án đến nay là gần 82 tỷ đồng/3.908 hộ gia đình; dư nợ cho vay đạt trên 78,2 tỷ đồng.

Nỗ lực để phủ xanh đất trống, đồi trọc

Những kết quả triển khai dự án WB 3 ở Bình Định thật đáng ghi nhận. Theo ông Nguyễn Đình Sơn, trong số 7 huyện, thành



phố của tỉnh tham gia dự án, có một số địa phương đạt được kết quả khá cao như: Phù Cát, Vân Canh, Tây Sơn, Phù Mỹ, Tuy Phước... Theo đó, hiện doanh số cho vay của Phù Cát đã đạt gần 33 tỷ đồng, với 2.588ha rừng; Vân Canh trên 10,5 tỷ đồng, với 327ha rừng; Tây Sơn doanh số cho vay trên 10,8 tỷ đồng, với 1.096ha rừng; Phù Mỹ gần 9,5 tỷ đồng... Nhờ vậy, đến nay toàn tỉnh đã trồng được 9.617ha rừng; trong đó huyện Phù Cát trồng được gần 3.191ha; Vân Canh trên 1.766ha; Tây Sơn 1.267ha; Phù Mỹ 1.145ha... Đặc biệt, thông qua dự án, cuộc sống của nhiều hộ gia đình đã thoát nghèo, từng bước vươn lên; góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, làm thay đổi bộ mặt nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Dự án WB 3 triển khai ở Bình Định vẫn còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc. Trao đổi với chúng tôi ông Nguyễn Đình Sơn cho biết: Theo kế hoạch ban đầu, trên địa bàn tỉnh có 48 xã thuộc 8/11 huyện, thành phố được chọn triển khai dự án. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên rút xuống chỉ còn 33 xã thuộc 7/11 huyện, thành phố. Bên cạnh đó, tại một số địa phương gặp khá nhiều khó khăn như: Trình độ dân trí của người tham gia dự án chưa cao nên việc tiếp thu kỹ thuật trồng rừng còn hạn chế, lúng túng trong việc lập phương án trồng rừng. Đáng lưu ý là tình trạng cấp “sổ đỏ” cho hộ trồng rừng thuộc dự án còn chậm, lại trùng vào tháng cuối năm nên gây khó khăn cho Ngân hàng trong việc giải ngân trong năm kế hoạch. Người dân thực hiện xong việc trồng rừng nhưng “sổ đỏ” chưa được cấp nên chưa vay được vay vốn của Ngân hàng. Cụ thể, như TP. Quy Nhơn, thường thì đến cuối năm sau mới có “sổ đỏ” cho năm trước. Đáng lo ngại là tình trạng một số hộ dân ở các huyện Tuy Phước, Vân Canh, gặp rủi ro do 2 cơn bão số 9 và 11 nên không chịu trả lãi cho Ngân hàng, mà chờ “được xử lý rủi ro”...

Vậy, vấn đề đặt ra lúc này là làm thế nào

để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong thời gian qua, khắc phục những hạn chế, khó khăn để triển khai Dự án WB 3 thực sự hiệu quả? Theo ông Nguyễn Đình Sơn, kế hoạch tín dụng năm 2011 dành cho Dự án WB 3 của tỉnh được NHCSXH giao là gần 32,2 tỷ đồng. Được biết, UBND tỉnh cũng đã quyết định tiếp tục đầu tư 16 tỷ đồng để triển khai trồng rừng sản xuất năm 2011 trên địa bàn tỉnh. Trong số này, nguồn vốn vay chiếm trên 15,2 tỷ đồng và nguồn vốn đối ứng của tỉnh là 740 triệu đồng. Nguồn vốn trên sẽ dành cho việc trồng 1.700ha rừng sản xuất, chăm sóc 3.774ha rừng trồng và triển khai công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, phòng chống cháy rừng.

Để thực hiện kế hoạch trên, chi nhánh NHCSXH tỉnh Bình Định sẽ phối hợp với BQL dự án WB 3 tỉnh tiếp tục tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ, trang bị kiến thức cơ bản đối với các đơn vị liên quan, nhất là nhóm dự án các xã, phường, Ban quản lý Tổ TK&VV; đồng thời tập trung việc kiểm tra, nghiệm thu trồng, chăm sóc rừng trước khi giải ngân cho vay và kiểm tra việc sử dụng vốn vay... Cũng theo ông Sơn, điều cần lưu ý là BQL dự án tỉnh và Ban thực hiện dự án huyện, thành phố cần thực hiện chặt chẽ công tác thẩm định, kiểm tra, xác nhận nghiệm thu trồng rừng đảm bảo đúng quy định, để tạo điều kiện cho NHCSXH giải ngân kịp thời vụ trồng rừng trong năm. Riêng đối với BQL dự án tỉnh, cần đề xuất và phối hợp với các ngành chức năng đẩy nhanh tiến độ cấp “sổ đỏ” trước thời vụ trồng mới cho các hộ dân trong vùng dự án để giải ngân kịp thời.

Với những giải pháp nêu trên, hy vọng rằng dự án WB 3 sẽ được triển khai có hiệu quả ở Bình Định, tạo điều kiện để người dân từng bước vươn lên; đồng thời góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, nâng cao độ che phủ của rừng, bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp. ■

VIẾT HIỀN thực hiện

HSSV yên tâm học tập vì đã có vốn vay từ NHCSXH



Vốn về với HSSV vùng sâu

TRẦN THI thực hiện

Chính sách cho vay
vốn đối với HSSV
được triển khai từ
năm 2007 đã trở thành nguồn
kinh phí hỗ trợ cho hàng
trăm gia đình nghèo, gia đình
có hoàn cảnh khó khăn, đặc
biệt là các gia đình vùng sâu
vùng xa, vùng đồng bào
DTTS... giúp con em họ có
điều kiện đến trường.

Mở rộng đối tượng được vay

Ông Nguyễn Thanh Xuân - Giám đốc NHCSXH chi nhánh tỉnh Bình Thuận cho biết: “Chương trình Tín dụng HSSV đã có nhiều đối tượng thụ hưởng. Theo đó, bộ đội phục viên, thanh niên nông thôn học nghề là những đối tượng mới được bổ sung vào chương trình tín dụng HSSV. Hiện nay, mức cho vay tối đa mà NHCSXH dành cho các HSSV là 900 nghìn đồng/tháng/người, với lãi suất 0,5%/tháng và lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất vay. Từ ngày 01/8/2011 mức cho vay sẽ được nâng lên 1 triệu đồng/HSSV/tháng; lãi suất cũng sẽ được điều chỉnh từ 0,5%/tháng lên 0,65%/tháng. Ngân hàng căn cứ vào mức thu học phí của từng trường, sinh hoạt phí và nhu cầu của người vay để quyết định mức vay cụ thể đối với từng HSSV. Người vay phải trả nợ gốc và lãi tiền vay lần đầu tiên khi HSSV có việc làm, có thu nhập nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày HSSV kết thúc khóa học. Bên cạnh đó, ngoài phương thức cho vay vẫn được thực hiện là thông qua hộ gia đình (đại diện hộ gia đình là người trực tiếp giao



dịch tín dụng với NHCSXH), thì HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động, được trực tiếp vay vốn tại NHCSXH nơi nhà trường đóng trụ sở". Ông Xuân cho biết thêm, năm học 2010 - 2011 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ, NHCSXH sẽ điều chỉnh việc thực hiện cho vay đối với HSSV thuộc diện hộ cận nghèo để đảm bảo mức cho vay này thấp hơn mức cho vay đối tượng thuộc diện hộ nghèo. Tuy nhiên, để điều chỉnh mức cho vay giữa hai đối tượng này một cách phù hợp, phải chờ sự rà soát, định lượng lại hộ nghèo và cận nghèo cụ thể. Ngoài ra, nếu người vay có điều kiện và tự nguyện đề nghị trả lãi trong thời gian HSSV đang theo học, NHCSXH sẽ thực hiện việc thu lãi theo đề nghị của người vay. Đối với HSSV gia đình gặp khó khăn về tài chính đột xuất do thiên tai, bão lụt... Ngân hàng chỉ cho vay một lần với thời hạn không quá 12 tháng. Quy định này nhằm tránh hiện tượng có những hộ chỉ khó khăn tạm thời trong một thời gian ngắn nhưng HSSV thuộc hộ này lại được thụ hưởng chế độ cho vay chính sách trong suốt quá trình học.

Tại huyện Bắc Bình, nơi có nhiều đồng bào dân tộc Chăm sinh sống ở Bình Thuận. Những năm trở lại đây, rất nhiều con em người Chăm nhờ nguồn vốn vay HSSV nên được đi học nghề, cao đẳng và đại học. Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc, dân tộc Chăm ở thị trấn Chợ Lầu có 2 người con sinh đôi là Cao Quang Toàn và Cao Quang Thịnh năm trước đậu Cao đẳng nghề kỹ thuật Công thương TP. Hồ Chí Minh nhưng loay hoay chưa tìm được kinh phí cho con đi học. Đem chuyện khó khăn của mình tâm sự với Hội PN, chị được hội hướng dẫn làm thủ tục vay vốn HSSV cho 2 con đi học. 41,8 triệu đồng là số tiền NHCSXH huyện Bắc Bình cho vay để 2 con theo đuổi ước mơ con đường tri thức. Ở Bắc Bình còn có hộ ông Dụng,

dân tộc Chăm ở xã Phan Hiệp, gia đình ông có 3 người con đang theo học nghề và đại học là nhờ khoản vay 41 triệu đồng từ chương trình HSSV... Ông Nguyễn Tấn Vinh - Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Bắc Bình, cho biết: "Từ năm 2008 đến nay Phòng giao dịch đã cho 10.147 lượt HSSV vay 40,588 tỷ đồng, trong đó cho vay học đại học và cao đẳng là 19,408 tỷ đồng, 14,902 tỷ đồng HSSV học trung cấp và 8,874 tỷ đồng học sinh học nghề".

Vẫn còn những khó khăn

Sau 3 năm thực hiện chương trình hỗ trợ vốn cho HSSV, NHCSXH tỉnh Bình Thuận đã giải ngân 305 tỷ đồng, tạo điều kiện cho 21.866 HSSV tiếp tục đi học. Tính đến nay, Ngân hàng đã triển khai thực hiện giải ngân qua thẻ ATM cho 14.864 lượt HSSV vay vốn. Doanh số thu hồi nợ đạt 9.575 triệu đồng, trong đó doanh số thu hồi nợ đối với dư nợ cho vay trực tiếp là 671 triệu đồng, doanh số thu hồi nợ cho vay thông qua hộ gia đình 8.904 triệu đồng. Bên cạnh đó, mạng lưới hoạt động của NHCSXH được tổ chức giao dịch lưu động đến tận xã, phường thông qua 2.251 Tổ TK&VV, với 98 điểm giao dịch cố định đáp ứng nhu cầu vốn cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận với chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước...

Ông Nguyễn Thanh Xuân còn cho hay, hiện nay chương trình cho vay vốn HSSV tại tỉnh Bình Thuận vẫn còn gặp nhiều khó khăn do việc xác nhận hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở một số địa phương chưa đúng đối tượng. Bên cạnh đó, mẫu xác nhận của một số trường không thống nhất theo mẫu quy định hoặc xác nhận chưa đầy đủ và chậm về thời gian... Một số gia đình sau khi vay vốn đã chuyển cư trú đến địa phương khác nhưng không xác định được địa chỉ nên ảnh hưởng đến công tác thu hồi nợ của NHCSXH. ■



LỢI ÍCH LÂU DÀI cho phát triển nguồn nhân lực

Bài và ảnh PHƯƠNG ĐÔNG

Quết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với HSSV sau hơn 3 năm thực hiện đã có hơn 2 triệu con em của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và học nghề. Quyết định 157 đã tạo sự công bằng về cơ hội học tập, lập thân, lập nghiệp của con em hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, được đánh giá là chính sách góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tạo nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.



Chị Hoàng Thị Thủy (bên phải) ở xã Đào Dương (Ấn Thi, Hưng Yên) giới thiệu với khách về thành tích học tập của con trai

Gánh nặng học hành được chia sẻ

Chính sách cho HSSV là con em hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và học nghề được các địa phương tổ chức thực hiện hết sức nghiêm túc. Đối với nhiều địa phương điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn nhưng nổi tiếng là đất học như Hải Dương, Thái Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh, Phú Thọ, Thanh Hoá, Nghệ An... thì việc tổ chức thực hiện Quyết định 157 càng trở thành một nhu cầu cấp bách. Cấp uỷ, chính quyền, chi nhánh, Phòng giao dịch NHCSXH, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia uỷ thác tích cực triển khai thực hiện, bản thân hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác cũng chủ động nắm bắt thông tin và đón nhận Quyết định 157 với một niềm phấn khởi. Chị Vi Thị Nghiên, khu 1, xã Đồng Lương (Cẩm Khê, Phú Thọ) xúc động cho biết: “Vợ chồng tôi có 2 cháu đều đang theo học Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông dưới Hà Nội. Nhà tuy khó khăn, nhưng các cháu học được lắm. Ngay từ khi cháu đầu bước vào năm lớp 12, nghe phổ biến về chính sách cho HSSV nhà nghèo vay vốn, trong bụng vợ chồng tôi đã yên tâm. Giờ đây, gánh nặng lo học hành cho 2 đứa con của gia đình tôi đã được Đảng, Chính phủ ghé vai đỡ bớt... Tiền vay học tập cho 2 cháu đến nay đã hơn 50 triệu đồng. Số tiền khá lớn, nhưng nợ chữ nghĩa, nợ nghề nghiệp vợ chồng tôi và các con không quên được...”. Ở xã Đồng Lương, nhiều hộ có con học đại học, cao đẳng, trong đó không hiếm nhà có 2 - 3 con đang theo học. Anh Chu Đình Tường (khu 2) có 2 con đang học trường Đại học Giao thông Vận tải Hà Nội và cả 2 đều đang được vay vốn học



tập. Anh Tưởng xúc động nói: “Cho HSSV vay vốn ưu đãi là chính sách rất thiết thực với nông dân, hộ nghèo. Con cái học giỏi, chúng tôi mừng, nhưng lo ngay ngáy vì gánh nặng nuôi con. Cho vay vốn chính là Nhà nước đã ghé vai đỡ đi gánh nặng cho hộ nghèo, hộ khó khăn”.

Trong những lần chúng tôi đi thực tế tại địa phương, gia đình chị Hoàng Thị Thuỷ, thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi (Hưng Yên) là một trong những trường hợp xúc động nhất. Chồng chị mất trong một tai nạn thương tâm năm 2005. Khi đó, 2 đứa con của chị còn nhỏ dại, cháu đầu là Dương Mạnh Huy mới học lớp 8, cháu thứ 2 là Dương Hoàng Hân mới học lớp 1. Một mình thân cô dậy sớm thức khuya trồng rau, nuôi lợn được đồng tiền nào chị Thuỷ đều dồn hết nuôi 2 đứa con ăn học. Giờ thì cháu Huy đang học năm thứ 2 Trường Đại học Y Hà Nội, còn cháu Hân đang học cấp II. Cả 2 cháu đều học rất giỏi. Với chị niềm an ủi lớn nhất là những thành tích học tập của đứa con. Năm 2009, cháu Huy là một trong những sinh viên xuất sắc nhận giải thưởng Hoa Trạng nguyên và được gặp mặt, nhận quà tặng của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết. “Cháu Huy theo học được đại học cũng là nhờ chính sách của Nhà nước cho vay vốn. Nếu không có chính sách này, tôi vẫn quyết tâm cho cháu ăn học đến nơi đến chốn, dù có thể phải bán đất, bán nhà... Cho vay vốn học tập chính là Nhà nước thương người nghèo như tôi, khiến tôi và các con có thêm nghị lực, niềm tin trong cuộc sống”.

Niềm tin về một chính sách hợp lòng dân

Trong quá trình thực hiện Quyết định số 157 đã có ý kiến e ngại về những khó khăn trong quá trình thu hồi nợ. Qua tiếp xúc với các cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội và chính người được hưởng thụ, chúng tôi cho rằng, đặt ra những giả thuyết khó khăn cũng không thừa, tuy nhiên không nên lo lắng thái quá, bởi Quyết định 157 của Thủ tướng Chính phủ là một chính sách hợp lòng dân và được tổ chức thực hiện nghiêm túc với hình thức triển khai chặt chẽ. Ông Vi Ngọc Bích - Chủ tịch UBND xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê (Phú Thọ) quả quyết: “Cho HSSV vay vốn học tập là chính sách có tầm nhìn dài hạn mà Nhà nước nên chú trọng đầu tư, hỗ trợ. Đầu tư, hỗ trợ giáo dục, phát triển nguồn nhân lực không thể nhìn thấy được hiệu quả trong 1 - 2 năm. Đầu tư, hỗ trợ vốn ưu đãi cho giáo dục, dạy nghề chính là một trong những biện pháp

giảm nghèo bền vững, nhất là ở nông thôn, vì chính sách này đã giải quyết được cái vòng luẩn quẩn: “Nghèo - thất học - nghèo”.

Trả nợ không khó

Thực tế hiện nay, hệ thống NHCSXH trên cả nước đã và đang tích cực thu hồi nợ lãi, gốc đối với những món nợ đã đến hạn và những khách hàng tự nguyện trả nợ trước hạn. Tại tỉnh Phú Thọ, trong số hơn 556 tỷ đồng tổng dư nợ chương trình cho vay HSSV thì đến nay NHCSXH đã thu nợ được hơn 35,5 tỷ đồng. Tiến độ thu nợ sẽ được nâng cao hơn trong những năm tiếp theo. Anh Vũ Xuân Trường - Tổ trưởng Tổ TK&VV số 2 xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê (Phú Thọ) cho rằng, vấn đề trả nợ, thu lãi của các hộ không khó khăn, bởi không phải trả gốc một lúc, mà trả dần trong nhiều năm sau khi HSSV đã ra trường. Hơn nữa, trong quá trình vay vốn, các hộ đã tích cực tham gia gửi tiết kiệm người nghèo. Mỗi tháng chỉ gửi vài chục ngàn đồng, nhưng sau vài năm cũng đủ để trả phần lãi tiền vay. Tổ TK&VV của tôi có hộ anh Vũ Đình Nguyên. Cách đây hơn 2 năm, vợ chồng anh Nguyên nuôi 3 con học đại học. Năm nay, 2 cháu đã ra trường đi làm, giúp bố mẹ trả nợ và hỗ trợ nuôi em học đại học. Nợ vốn vay đi học là cái nợ “chữ nghĩa” - anh Trường chia sẻ.

Vào thăm gia đình vợ chồng anh chị Đào Thị Hoa và Nguyễn Văn Khoa ở thôn Đào Xá, huyện Ân Thi (Hưng Yên) gần đây, chúng tôi được biết, anh chị vừa trả 16 triệu đồng tiền vay cho cháu lớn là Nguyễn Thị Phương học đại học. Cháu Phương đã ra trường và đi làm. Anh Khoa chia sẻ: “Cháu mới đi làm cũng gọi là có thu nhập, bố mẹ bớt được một khoản chi. Tiền trả Ngân hàng là vợ chồng tôi mới bán mấy lứa lợn. Cũng may, năm nay giá lợn cao, người chăn nuôi có đồng tiết kiệm...”. Chị Hoa góp vui: “Các bác cứ yên tâm, gì chứ khoản cho vay học tập là chúng em cứ phải lo trả để Nhà nước còn cho hộ khác vay. Vốn Nhà nước cho con em nông dân vay học tập ngoài chuyện vay - trả còn là cái tình nghĩa. Hộ nào được vay vốn cho con em đi học đều nghĩ thế cả...”. Ông Hà Tố Lai, Phó giám đốc chi nhánh NHCSXH tỉnh Hưng Yên cho biết: “Tổng dư nợ chương trình cho vay HSSV trên địa bàn tỉnh Hưng Yên hiện là hơn 500 tỷ đồng với hơn 30 nghìn HSSV đang vay. Doanh số thu nợ năm 2010 của chương trình HSSV hơn 30,7 tỷ đồng, kế hoạch thu nợ năm 2011 là trên 19 tỷ đồng...” ■



Tín dụng chính sách ở TX Phú Thọ:

“CÁI KHÓ LÓ CÁI KHÔN”

Bài và ảnh TRẦN KIM THƯ - LÊ DIỆU LINH

Tôi tranh thủ đi thăm địa bàn cùng chị Nguyễn Thị Học - Phó giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH TX. Phú Thọ (Phú Thọ), sau khi chị giao ban xong với các Tổ trưởng Tổ TK&VV của xã Phú Hộ thì đã gần 11 giờ trưa. Nhìn các cán bộ Ngân hàng vẫn tiếp tục giải ngân xong lại thu lãi, thu gốc trong khi Phó giám đốc vẫn đang triển khai công việc cùng các Tổ trưởng, tôi tưởng chắc chỉ một lúc nữa buổi giao dịch ở Phú Hộ sẽ kết thúc. Nhưng rồi phải đến gần 1 giờ chiều, chiếc xe chở tổ công tác mới về đến trụ sở Ngân hàng. Sau khi hoàn tất các thủ tục niêm phong nhập quỹ số tiền mới thu về, chúng tôi mới ngồi vào bàn ăn trưa đúng lúc giờ làm việc buổi chiều bắt đầu.

Được biết sự cố muộn màng này không thường xuyên xảy ra như ở các địa bàn vùng cao nhưng cũng chẳng phải là hiếm đối với Phòng giao dịch TX. Phú Thọ nói riêng, hệ thống NHCSXH nói chung. Có quá nhiều lý do khiến cán bộ Ngân hàng không thể làm việc theo đúng giờ hành chính, nhưng lý do phải làm muộn hôm nay khiến cả kíp công tác đều hài lòng vì họ đã thu được đến hơn 1 tỷ đồng cả gốc và lãi, vượt rất xa so với số tiền 450 triệu đồng như dự kiến ban đầu. Điều đó cũng có nghĩa là trong mấy ngày tới cán bộ trong phòng sẽ bận rộn hơn, làm việc nhiều hơn để bổ sung kế hoạch và hoàn tất hồ sơ giải ngân trong đợt tới. Chị Học cho biết số tiền thu được sẽ quay vòng để tiếp tục đầu tư. Kế hoạch tái đầu tư được xây dựng trên cơ sở dự trù nguồn vốn đến hạn phải thu. Nay nguồn thu về vượt dự kiến thì Phòng giao dịch phải nhanh chóng bổ sung hồ sơ vay vốn mới. Tích cực quay vòng, nâng cao

hiệu suất sử dụng nguồn vốn chính là biện pháp mà Phòng giao dịch NHCSXH TX. Phú Thọ đang áp dụng để ngày càng nhiều hơn những người được sử dụng nguồn vốn ưu đãi của Chính phủ.

Hoạt động trên một địa bàn nhỏ hẹp, dân cư sinh sống tập trung hóa ra lại chính là điểm “bất lợi” của Phòng giao dịch TX. Phú Thọ. Nếu như ở các huyện khó khăn luôn được ưu tiên hơn về các điều kiện hoạt động cũng như về nguồn vốn thì ở địa bàn thị xã chính sự thuận lợi đã tạo nên rất nhiều “hạn chế” cho NHCSXH. Trong 9 chương trình mà NHCSXH tỉnh đang triển khai thì Phòng giao dịch TX. Phú Thọ chỉ thực hiện có 6 chương trình, mà 2/6 chương trình đó chỉ có mức dư nợ đến vài trăm triệu đồng. Các chương trình tín dụng còn lại như: Hộ nghèo, GQVL, HSSV, hay NS&VSMTNT cũng chỉ chiếm tỷ trọng rất thấp so với mặt bằng chung toàn tỉnh. Vẫn biết tín dụng chính sách chỉ tập trung chủ yếu ở địa bàn các huyện khó khăn, tuy nhiên ở

TX. Phú Thọ ngoài 4 phường nội đô có đời sống khá hơn còn các xã, phường vùng ngoại thị nhìn chung dân vẫn còn nghèo so với chuẩn chung của thị xã. Vì vậy, việc hạn chế đầu tư vốn chính sách vào thị xã không chỉ gây khó khăn cho hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH mà còn là một thiệt thòi cho người dân sinh sống trên địa bàn này. Chị Trần Thị Hồng ở tổ 4A, xã Phú Hộ tâm sự: Đời sống gia đình chị cũng tương đối khá so với xung quanh bởi ngoài suất trợ cấp thương binh nặng 2,4 triệu đồng của chồng chị, cửa hàng bán bánh kẹo của chị mỗi tháng cũng thu được khoảng vài triệu đồng. Nhưng việc nuôi một lúc 3 con ăn học đại học khiến anh chị thực sự rất khó khăn. Trước đây được vay từ nguồn cho vay HSSV để nuôi các cháu thì kinh tế gia đình chị cũng đỡ. Từ khi bị dừng không được vay theo tinh thần chỉ đạo của NHCSXH Trung ương anh chị trở lại thời kỳ túng bấn. Thực

tế, ngay sau khi biết không được vay vốn HSSV nữa anh chị phải chấp nhận vay NHNo&PTNT 120 triệu đồng với mức lãi suất thời điểm đó là 1,25% để tiếp tục cho các cháu theo học và cũng một phần để trang trải vốn kinh doanh nợ từ trước đó. Việc các Ngân hàng Thương mại liên tục điều chỉnh lãi suất vay vốn theo lãi suất thị trường thì rõ ràng đến nay số tiền vay của chị Hồng sẽ không còn mức lãi ban đầu nữa. Ở một địa bàn nông nghiệp thì mức lãi suất trên thị trường hiện nay đã là quá sức đối với nhiều hộ kinh doanh chưa nói đến chỉ vay để nuôi con ăn học như chị Hồng. Rõ ràng là đối tượng gia đình chính sách, nhưng chị Hồng vẫn không được hưởng lợi gì từ NHCSXH, bởi NHCSXH nơi đây không có chương trình phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của chị.

Xét về giá trị nguồn vốn hay số lượng các hạng mục thì NHCSXH TX. Phú Thọ cũng đều thấp

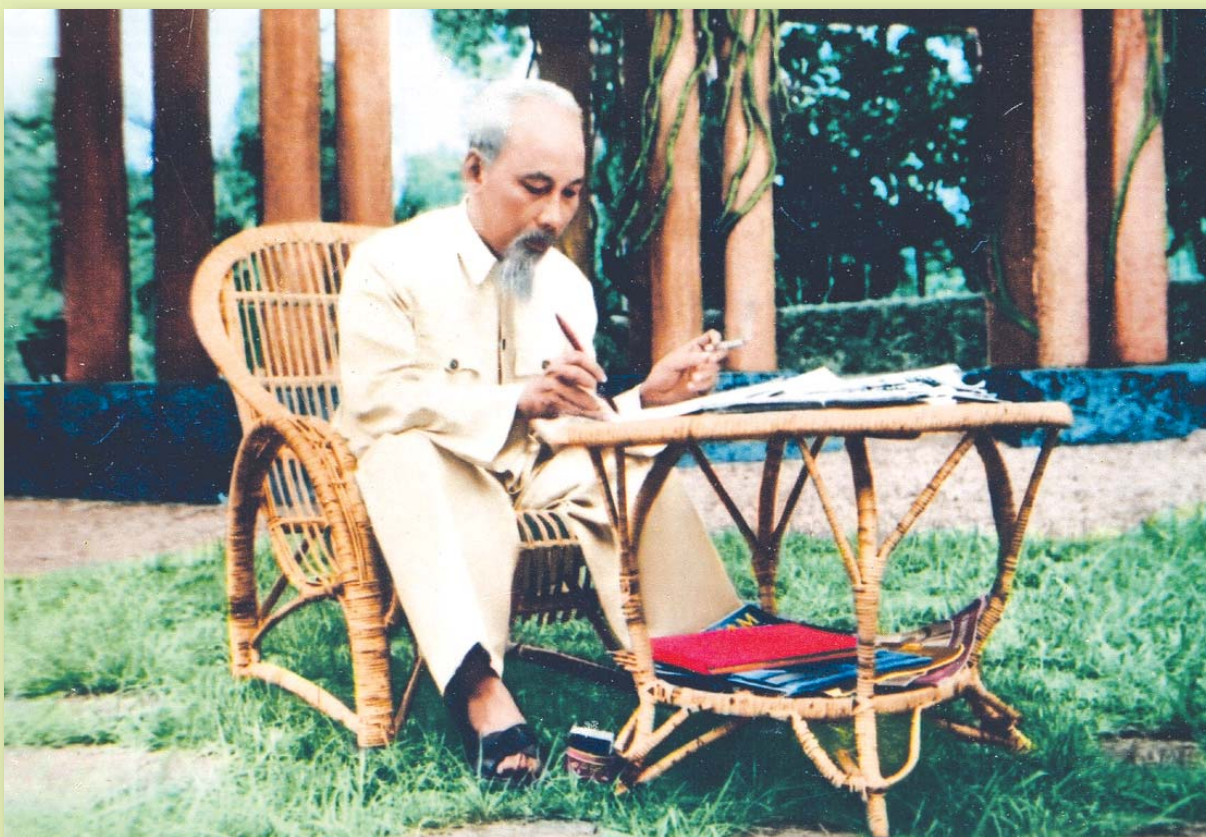
hơn hẳn so với các huyện trong tỉnh, trong khi nhu cầu sử dụng vốn trên địa bàn chưa chắc đã thấp hơn bao nhiêu. Gần 9 năm, từ khi thành lập đến nay, Phòng giao dịch NHCSXH TX. Phú Thọ giải ngân cho vay gần 200 tỷ đồng với trên 17 nghìn lượt hộ vay vốn, thấp hơn rất nhiều so với huyện lân cận cũng có hoàn cảnh khá tương đồng là Lâm Thao. Như vậy, để có nhiều người hơn được hưởng lợi từ các chương trình trong điều kiện nguồn vốn hạn hẹp, Phòng giao dịch TX. Phú Thọ thông qua các tổ ủy thác phải tập trung làm tốt việc thu hồi vốn đến hạn. Nhìn chung công tác thu



Sau buổi giao dịch tại xã Phú Hộ, NHCSXH TX. Phú Thọ thu được hơn 1 tỷ đồng cả tiền lãi và gốc trước hạn

chung công tác thu hồi nợ bao gồm cả lãi và gốc của đơn vị rất tốt. Chỉ với mức dư nợ hơn 90 tỷ đồng nhưng doanh số thu nợ gần 9 năm qua của NHCSXH TX. Phú Thọ gần 74 tỷ đồng. Có thể thấy, hiệu suất quay vòng vốn là khá cao. Với dư nợ gần 27 tỷ đồng của gần 2 nghìn khách hàng đang vay vốn nhưng doanh số cho vay 7

năm qua chương trình tín dụng hộ nghèo là hơn 68 tỷ đồng với gần 6.500 lượt khách hàng vay theo hạn mức trung bình là 3 năm/dự án. Tương tự doanh số cho vay GQVL cũng lên tới trên 8 tỷ đồng của gần 500 dự án trong khi mức dư nợ hiện tại chỉ là 3,4 tỷ đồng của 168 khách hàng. Cho vay HSSV mới thực hiện được hơn 3 năm cũng có doanh số trên 34 tỷ đồng, và cũng thu nợ được gần 6 tỷ đồng để quay vòng trong số dư nợ trên 27 tỷ đồng. Như vậy, trong “cái khó ló cái khôn”, để hạn chế khó khăn về nguồn thì việc tối đa hóa vòng quay nguồn vốn, NHCSXH TX. Phú Thọ đã đưa vốn chính sách đến được với nhiều khách hàng hơn. Tập trung nâng cao hiệu suất đầu tư chính là giải pháp “nhất cử lưỡng tiện” vừa giúp NHCSXH TX. Phú Thọ đảm bảo an toàn nguồn vốn hoạt động vừa góp phần nâng cao chất lượng tín dụng khi nợ quá hạn, nợ xấu của chi nhánh luôn được khống chế ở mức thấp nhất, dưới 0,1%. ■



Đôi điều về phong cách ngôn ngữ của **BÁC HỒ**

Nhà thơ lớn người Đức là Götter từng nói: “Mọi lý thuyết đều màu xám, còn cây đời thì mãi mãi xanh tươi”. Ở Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, lý thuyết và cây đời không bao giờ tách rời nhau, sự xanh tươi của cây đời là nguồn sống của lý

thuyết và lý thuyết là nguồn sáng làm xanh tươi

cây đời, điều này có ý nghĩa rộng lớn đối với việc vận dụng học thuyết Mác - Lênin, chứ không phải chỉ riêng đối với ngôn ngữ.
Viết và nói là một bộ phận trong hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. Người đã sử dụng ngôn ngữ như một vũ khí đấu tranh cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, như công cụ giao tiếp giữa con người với con người để chỉ ra lẽ phải, tuyên truyền và tổ chức nhân dân, soi sáng ý nghĩ và cảm hóa tấm lòng của người đọc, người nghe.
Cách viết, cách nói của Hồ Chí Minh là sự lựa chọn thích hợp để trả lời bốn câu hỏi cơ bản do Hồ Chí Minh đề ra đã gần nửa thế kỷ nay, trùng hợp với những câu hỏi của ngôn ngữ học hiện đại, đó là:

thuyết và lý thuyết là nguồn sáng làm xanh tươi cây đời, điều này có ý nghĩa rộng lớn đối với việc vận dụng học thuyết Mác - Lênin, chứ không phải chỉ riêng đối với ngôn ngữ.
Viết và nói là một bộ phận trong hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. Người đã sử dụng ngôn ngữ như một vũ khí đấu tranh cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, như công cụ giao tiếp giữa con người với con người để chỉ ra lẽ phải, tuyên truyền và tổ chức nhân dân, soi sáng ý nghĩ và cảm hóa tấm lòng của người đọc, người nghe.
Cách viết, cách nói của Hồ Chí Minh là sự lựa chọn thích hợp để trả lời bốn câu hỏi cơ bản do Hồ Chí Minh đề ra đã gần nửa thế kỷ nay, trùng hợp với những câu hỏi của ngôn ngữ học hiện đại, đó là:

Viết và nói để làm gì? (mục tiêu)
Viết và nói cho ai? (đối tượng)
Viết và nói cái gì? (nội dung)
Viết và nói thế nào? (phương pháp)

Viết và nói để làm gì? (mục tiêu)
Viết và nói cho ai? (đối tượng)
Viết và nói cái gì? (nội dung)
Viết và nói thế nào? (phương pháp)

Viết và nói để làm gì? (mục tiêu)
Viết và nói cho ai? (đối tượng)
Viết và nói cái gì? (nội dung)
Viết và nói thế nào? (phương pháp)

Viết và nói để làm gì? (mục tiêu)

Viết và nói cho ai? (đối tượng)

Viết và nói cái gì? (nội dung)

Viết và nói thế nào? (phương pháp)



Sự trùng hợp này thêm một lần nữa chứng tỏ tầm nhìn xa rộng và tài năng đặc biệt của Hồ Chí Minh.

Trả lời đúng bốn câu hỏi trên đây là cực kỳ khó, đòi hỏi rất cao về trình độ, năng lực, phẩm chất và phong cách.

Hồ Chí Minh đã đạt hiệu quả tuyệt vời trong việc đáp ứng những yêu cầu cơ bản và hiện đại của việc viết và nói, bằng một phong cách ngôn ngữ rất đa dạng nhưng thống nhất ở một điều, mà Bác nhiều lần nêu rõ: Viết và nói sao cho nhân dân hiểu được, nhớ được, làm được. Có khi Bác còn nhấn mạnh hơn: Viết và nói sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm.

Hồ Chí Minh hiểu biết sâu, sử dụng giỏi tiếng Pháp và tiếng Hán, như được chứng minh rạch ròi trong các tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp và Nhật ký trong tù, ngoài ra còn viết một số ngoại ngữ khác. Điều kỳ diệu là khả năng đó không làm pha tạp tiếng Việt của Hồ Chí Minh, mà góp phần để Hồ Chí Minh tận dụng sự giàu có và tiềm năng phong phú của tiếng Việt, đủ dùng tiếng Việt có hiệu quả tốt nhất trong mọi tình huống, khi giao tiếp với mọi lớp người, ở những thời điểm và trình độ khác nhau của nhận thức xã hội.

Bác Hồ đã huy động mọi biện pháp ngôn ngữ của tiếng Việt sáng tạo nhiều cách diễn đạt mới, vừa giữ gìn sự trong sáng, vừa đổi mới tiếng Việt về nhiều mặt, từ vựng, ngữ pháp và cách viết. Bác tránh dùng tiếng nước ngoài khi có thể dùng tiếng Việt và đã Việt hóa thành công, được mọi người chấp nhận, đối với nhiều cách nói vốn quen thuộc bằng chữ Hán - Việt (như dùng “Hội Chữ thập đỏ” thay cho “Hội Hồng thập tự”, “vùng trời Việt Nam” thay cho “không phận Việt Nam”, “nửa thuộc địa” thay cho “bán thuộc địa”, vv...).

Đặc điểm cách viết, cách nói của Bác là tính dân gian, tính quần chúng, ngắn gọn mà giàu hình ảnh đi thẳng vào cốt lõi của sự vật, của tư tưởng và tình cảm, lời ít ý nhiều gợi mở cho người đọc, người nghe. Thường trong mỗi bài viết, bài nói, đều có một câu rất hay, rất đẹp, càng hay, càng đẹp vì giản dị, dễ hiểu, đúc kết một triết lý, một luận điểm lớn; sống và phát huy tác dụng lâu dài trong lòng người và trong sự nghiệp Cách mạng.

Cách viết, cách nói của Bác luôn luôn sinh động, thoát sáo, không dùng những công thức mòn, diễn đạt điều gì cũng có lý, có lời, có sức thuyết phục và tác động sâu xa đối với người đọc, người nghe. Ở những chỗ thích hợp, câu văn và lời nói của Bác thường có nét hài hước, rất thú vị và hấp dẫn.

Bác hay trích dẫn ca dao, tục ngữ và xen trong văn xuôi những câu văn vắn, cũng cốt để dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm. Nhưng không phải ngôn ngữ của Bác chỉ có thế. Nhật ký trong tù và nhiều bài thơ tiếng Việt của Bác như một số bài thơ chúc Tết, là nghệ thuật tuyệt vời và độc đáo, diễn tả những tư tưởng và tình cảm lớn của con người.

Bác thường nghiêm khắc đòi hỏi mọi người chúng ta viết và nói ngắn gọn, sáng tỏ, thiết thực, và phê phán một cách dí dỏm những căn bệnh ngày nay vẫn còn nặng trong cách viết, cách nói của những người mà chức năng và nghề nghiệp là phải viết, phải nói. Bác chê việc lạm dụng từ nước ngoài, phê bình thói ba hoa mà Bác bảo là “nói dài, nói dai, nói đại”, chống bệnh sáo rỗng mà Bác bảo là “trăm voi không được bát nước xáo”, vạch rõ sự lỗi bịch của việc khoe kiến thức, viết và nói rắc rối, cầu kỳ, khó hiểu, không đúng chỗ, không đúng lúc, không đúng đối tượng.

Tôi nghĩ rằng các nhà ngôn ngữ học nước ta cần quan tâm nghiên cứu và học tập phong cách ngôn ngữ của Hồ Chí Minh, điều đó giúp chúng ta hiểu tiếng Việt, dùng tiếng Việt, phát huy tiếng Việt, làm giàu tiếng Việt.

Nhân đây, tôi xin nêu mấy ý kiến về vấn đề chuẩn hóa và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

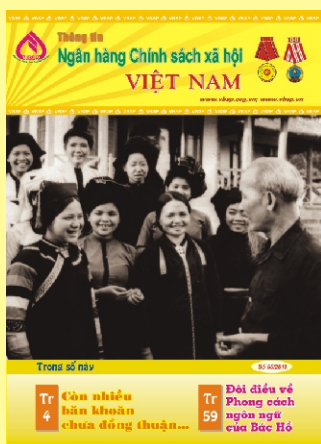
Mấy chục năm nay, tiếng Việt phát triển mạnh mẽ. Có nhiều hiện tượng ngôn ngữ mới, trong đó có những điều tích cực, cũng có những điều tiêu cực.

Ngôn ngữ phát triển là quy luật. Có những quy luật chung, có những quy luật riêng của tiếng Việt. Cái gì mới mà phù hợp với quy luật ngôn ngữ là tích cực, cái gì mới nhưng không phù hợp quy luật ngôn ngữ là tiêu cực.

Tiếng Việt ngày nay khác tiếng Việt trước đây vài chục năm và vận động trong những điều kiện khác trước. Sự phát triển của xã hội ta đề ra cho tiếng Việt những yêu cầu mới. Mặt khác, trong hoàn cảnh chúng ta tiếp xúc ngày càng nhiều với các nước, tiếng Việt phải giữ gìn bản sắc của mình, đồng thời phải tiếp thu cái hay của các ngôn ngữ khác để thêm giàu đẹp. Phải thấy hết những điều đó để giải quyết tốt vấn đề chuẩn hóa và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

Khái niệm chuẩn, khái niệm tính trong sáng của ngôn ngữ không phải là bất di, bất dịch. Ngôn ngữ luôn luôn phát triển và đổi mới, xưa nay như vậy, và ngày nay sự đổi mới có thể sẽ nhanh hơn, sâu xa hơn. ■

(QUỐC VIỆT sưu tầm)



Hồ Chủ tịch nói chuyện với đại biểu phụ nữ DTTS vùng Tây Bắc năm 1959
Ảnh: Tư liệu TTXVN

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Đức Hải

CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP
Đỗ Minh Hùng

ỦY VIÊN BAN BIÊN TẬP
Phan Cử Nhân
Phạm Thị Lý
Nguyễn Việt Hải

TRÌNH BÀY
Mai Phương

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN
Tòa nhà CC5 - Bán đảo Linh Đàm
- Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội
Điện thoại: 84-4-36417182
Fax: 84-4-36417194
Email: vbsp_t4@yahoo.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN
số 536/GP-XBBT của Bộ TT&TT
In tại xưởng in Quốc tế
Số lượng: 3.000 cuốn
Nộp lưu chiếu: Quý II/2011



❖ Đưa Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XI vào thực tiễn hoạt động NHCSXH

❖ Để nâng cao hiệu quả chương trình cho vay HSSV



❖ Đổi thay một vùng rẻo cao ở xứ Thanh

❖ Thêm cơ hội để vươn lên thoát nghèo

❖ Tạo thói quen cần kiệm cho người nghèo



❖ Cầu nối giữa Ngân hàng và hộ nghèo

❖ Nguồn vốn ưu đãi tạo dựng nên một sự nghiệp

❖ An cư mới lạc nghiệp



❖ Đồng hành cùng CCB phát triển kinh tế

❖ Nước sạch đã về với bà con nông dân Hưng Yên

❖ Dự án WB 3 "Phủ xanh đất trống đồi núi trọc" ở Bình Định

❖ Vốn về với HSSV vùng sâu



❖ Lợi ích lâu dài cho phát triển nguồn nhân lực



Ngân hàng Chính sách xã hội

Quỹ Ford

DỊCH VỤ TIẾT KIỆM DÀNH CHO TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN

Tất cả các
THÀNH VIÊN
TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN
NHCSXH
đều được tham gia
dịch vụ tiết kiệm
qua Tổ

Tổ viên gửi
tiết kiệm hàng tháng
cho tổ trưởng theo qui ước
của tổ, gửi **CHẴN NGÀN ĐỒNG**
như: 1.000,... 5.000,... 10.000,...
15.000,... 20.000,...
50.000...



Tiền gửi tiết kiệm được
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
QUẢN LÝ VÀ TRẢ LẠI.
NHCSXH ỦY NHIỆM CHO
TỔ TRƯỞNG TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN
THU VÀ TRẢ
TIỀN GỬI TIẾT KIỆM
ĐẾN TỔ VIÊN.

Tổ viên gửi,
rút tiền tiết kiệm
tại **TỔ TIẾT KIỆM**
VÀ VAY VỐN theo
hướng dẫn
của Tổ trưởng.

- ✿ **TIẾT KIỆM ĐỂ TÍCH LŨY TÀI SẢN CHO BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH** ✿
- ✿ **TIẾT KIỆM ĐỂ DÀNH DỰM NHỮNG KHOẢN THU NHỎ ĐỂ DÙNG CHO NHỮNG KHOẢN CHI LỚN HƠN** ✿
- ✿ **TIẾT KIỆM ĐỂ DỰ PHÒNG RỦI RO, KHI ỐM ĐAU, NHỮNG CHI TIÊU BẤT THƯỜNG** ✿
- ✿ **TIẾT KIỆM ĐỂ KHÔNG PHẢI ĐI VAY NẶNG LÃI** ✿
- ✿ **HÃY TIẾT KIỆM TRƯỚC KHI TIÊU DÙNG** ✿

Website: www.vbsp.org.vn & www.vbsp.vn